Ireland

AUS4REFORM

Australian Aid

UNDP

CECODES
Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng

Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

rtanalytics
Know Your Truth In Real-Time

PAPI

# CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

## Đo lường từ kinh nghiệm thực tiễn của người dân năm 2022

# Kết quả Chỉ số PAPI 2022 của tỉnh Quảng Ninh

TP. Hạ Long, 19/05/2023

# Nội dung chính

- Tổng quan và bối cảnh nghiên cứu PAPI năm 2022
- Kết quả người dân đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công ở Quảng Ninh năm 2022
- Kết luận và đề xuất đối với tỉnh Quảng Ninh

# Tổng quan và bối cảnh nghiên cứu PAPI năm 2022

PAPI
www.papi.org.vn

**Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam**

2022

# Tổng quan

**16.117**

người dân trả lời phỏng vấn PAPI 2022

trong tổng số **178.243** lượt người dân được phỏng vấn từ 2009-2022

NGƯỜI DÂN VỚI ĐẶC ĐIỂM NHÂN KHẨU ĐA DẠNG TRÊN TOÀN QUỐC:

**52,6%** Nữ

**7,36%** Tạm trú

Mẫu đại diện cho mọi thành phần dân tộc ở Việt Nam:

Dân tộc khác 15,5% | Kinh 84,5%

**63** Tỉnh/thành phố

**208** Huyện/quận/thành phố/thị xã

**416** Xã/phường/thị trấn

**832** Thôn/tổ dân phố/ấp/bản/buôn

**8** Chỉ số nội dung:

**>500** câu hỏi

về nhiều vấn đề chính sách của Việt Nam

cấu thành **>120** chỉ tiêu đo lường cụ thể

**45-60** phút

- Phỏng vấn trực tiếp một đối một
- Phỏng vấn bằng máy tính bảng

**5** BƯỚC CHỌN MẪU:

3 bước: theo Xác suất quy mô dân số (PPS) chọn đơn vị huyện, xã, thôn

2 bước: lấy mẫu ngẫu nhiên người trả lời sử dụng dữ liệu dân số từ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019

# Bối cảnh năm 2022

- Bối cảnh liên quan tới quản trị công ở Việt Nam
  - Năm thứ 2 của nhiệm kỳ chính quyền các cấp 2021-2026
  - Công tác chống tham nhũng trong ngành y tế và đầu tư công
  - Thảo luận và thông qua Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022
  - Trao đổi, thảo luận về sửa đổi Luật Đất đai năm 2013

# Kết quả Chỉ số PAPI của tỉnh Quảng Ninh năm 2022 và qua hai năm 2021-2022: Dư địa cần cải thiện

# Hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022 ở tám lĩnh vực nội dung là một bức tranh nhiều màu

- Điểm của hai chỉ số nội dung gồm Tham gia của người dân ở cấp cơ sở và Quản trị điện tử tăng lên rõ nét
- Điểm của ba chỉ số nội dung gồm Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định ở địa phương, Trách nhiệm giải trình của người dân và Thủ tục hành chính công hầu như không thay đổi
- Điểm của ba chỉ số Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; Cung ứng dịch vụ công; và Quản trị môi trường giảm đáng kể

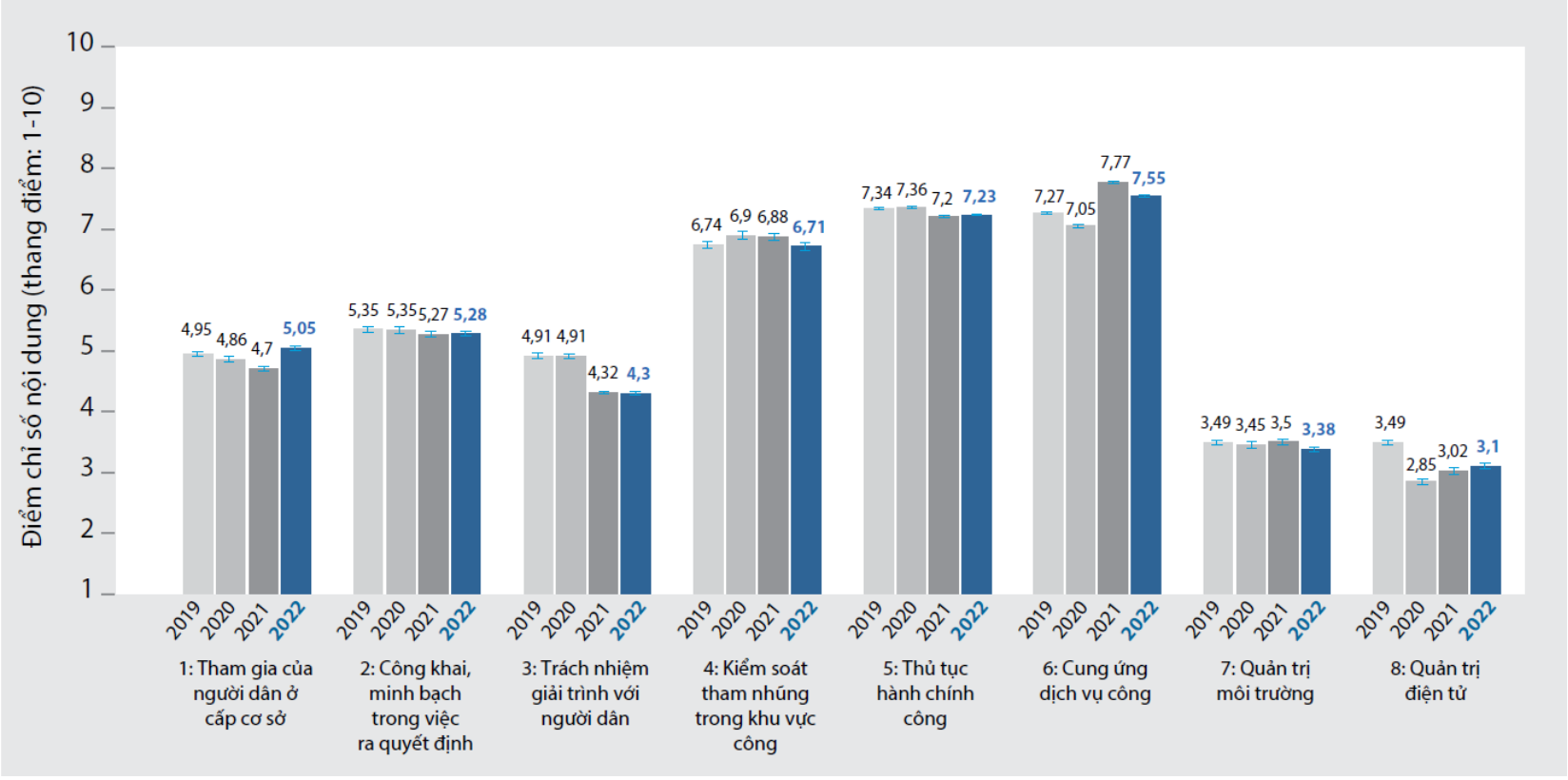

# Chỉ số nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

- Tất cả các tỉnh/thành phố chỉ đạt từ 3,71 đến 6,11 điểm trên thang điểm từ 1-10 điểm.
- Quảng Ninh đạt 5,75 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Các tỉnh/thành phố thuộc nhóm điểm cao có xu hướng tập trung nhiều hơn ở phía Bắc.

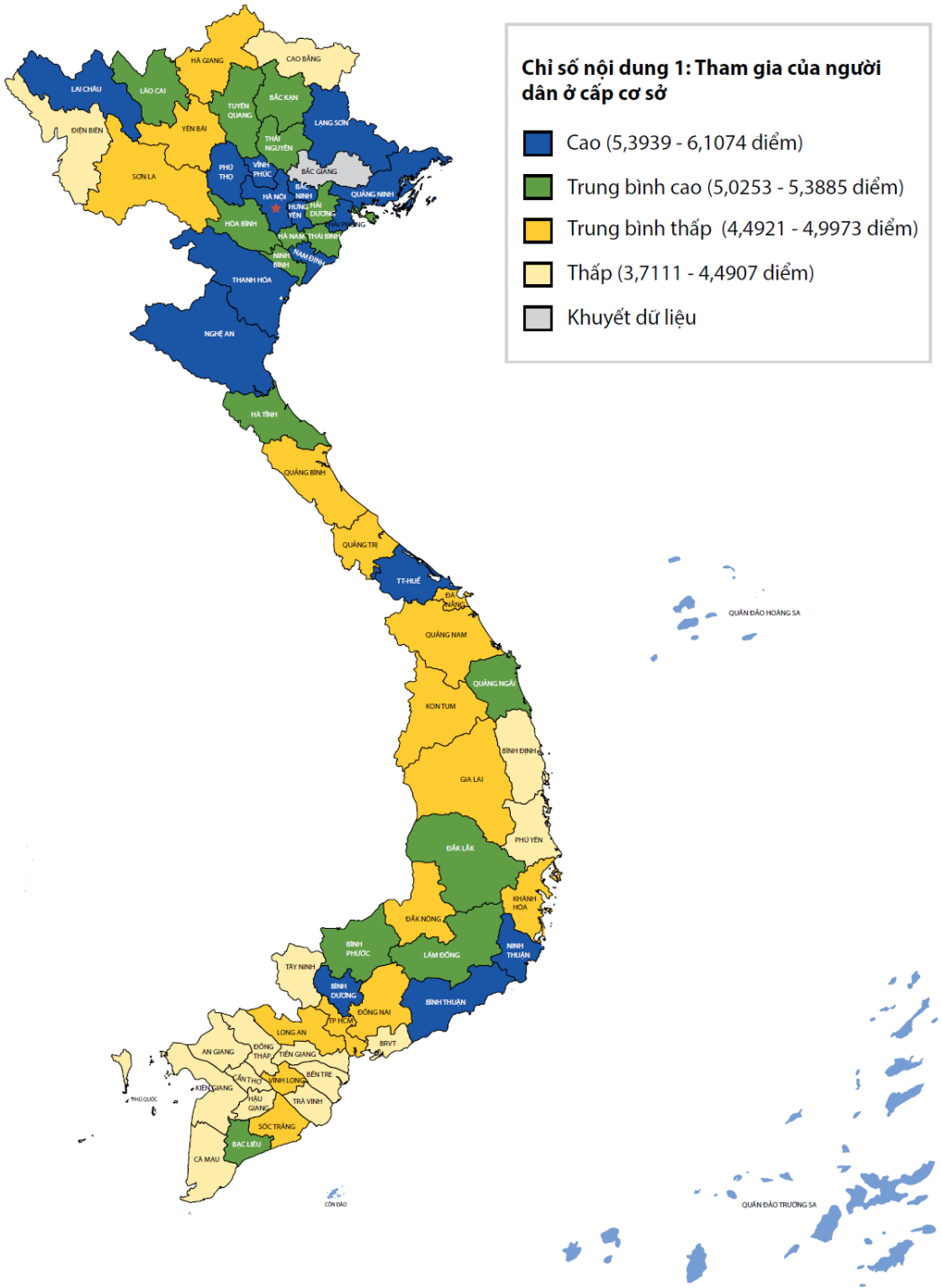

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 1, 2018-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Sự tham gia của người dân trong việc đóng góp ý kiến và giám sát việc thực hiện các dự án công trình công cộng ở địa phương;
- Chất lượng bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

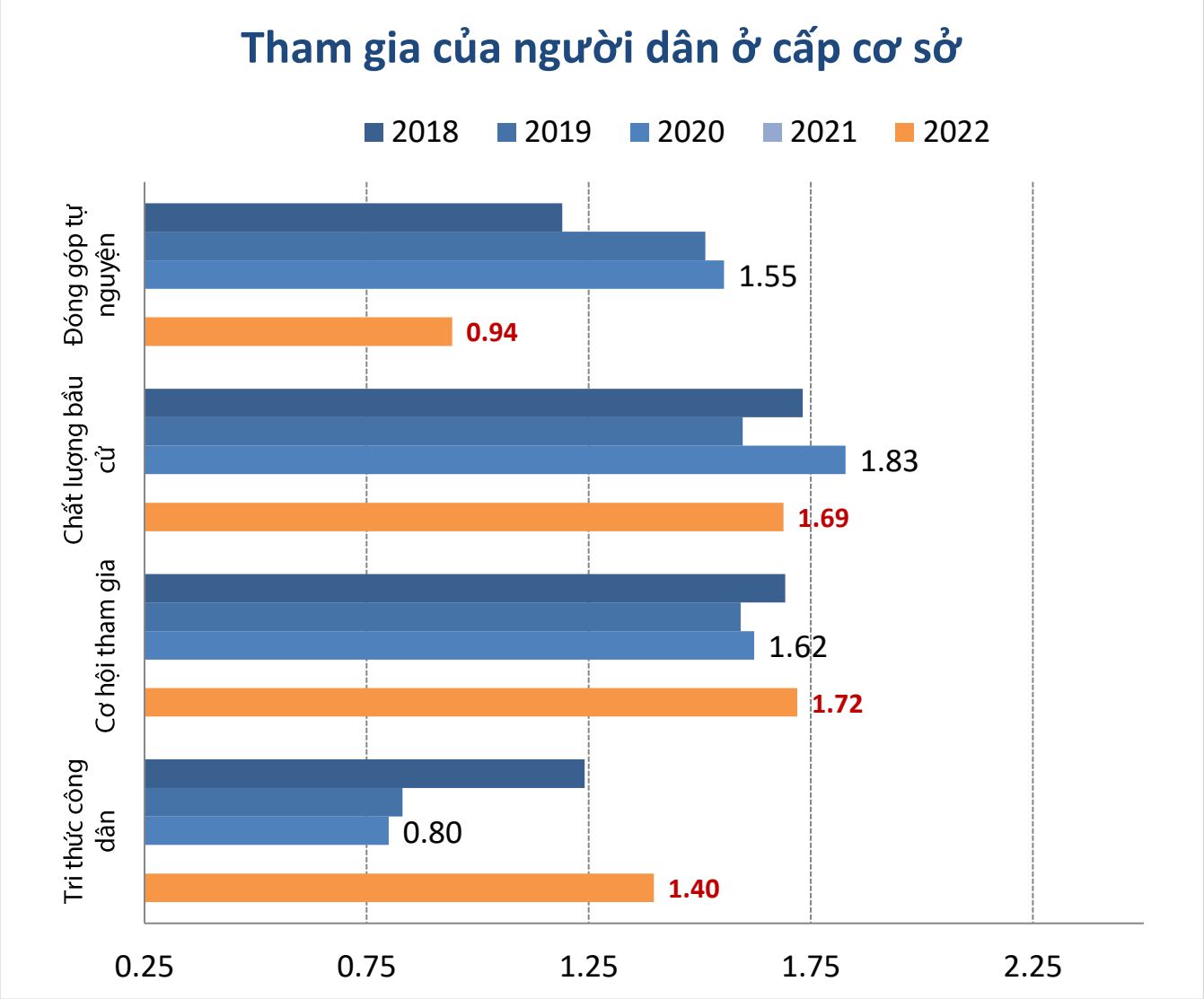

# Người dân chưa được tham gia giám sát việc thực hiện các dự án, công trình công cộng ở địa phương

- Nhiều dự án xây, tu sửa công trình công cộng ở nhiều địa phương chưa có sự tham gia giám sát đầy đủ của người dân.
- **Dưới 30% số người trả lời ở Quảng Ninh** cho biết Ban giám sát đầu tư cộng đồng được tổ chức để giám sát các dự án công trình công cộng ở địa phương**.**

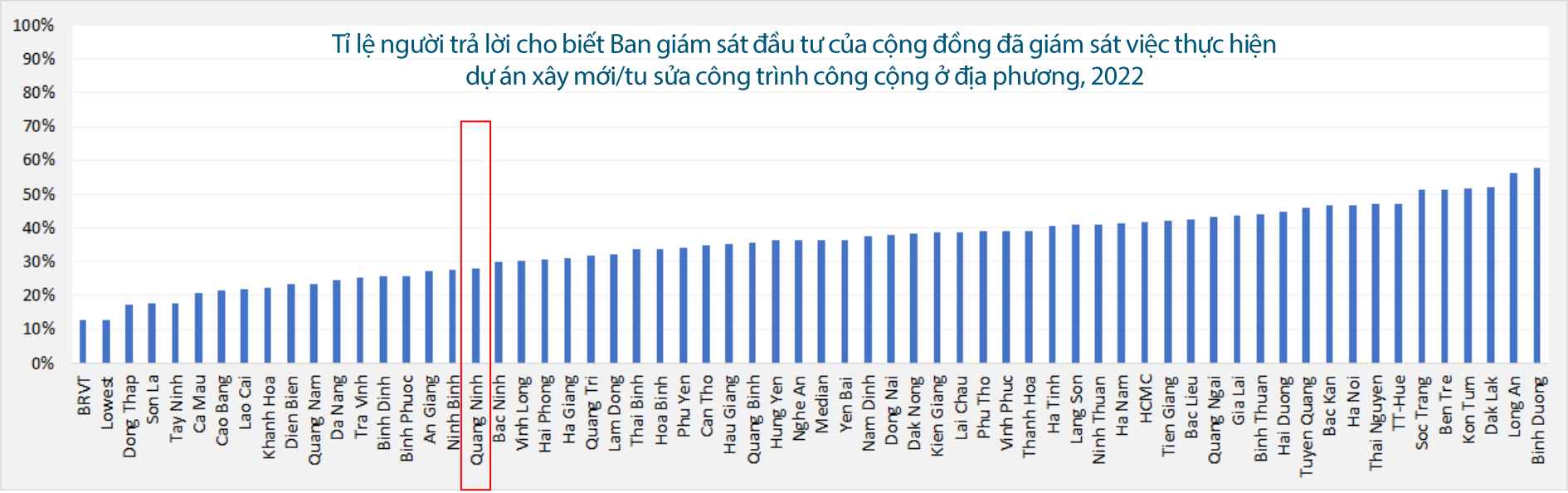


*Sắp xếp theo tỉ lệ tăng dần.*

*(*) Dữ liệu của Bắc Giang khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Chỉ số nội dung 2: Công khai, minh bạch

- Tất cả các tỉnh/thành phố chỉ đạt từ 4,41 đến 6,37 điểm trên thang điểm từ 1–10.
- Quảng Ninh đạt 6,37 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Các tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Hồng và vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung có xu hướng đạt kết quả tốt hơn ở Chỉ số nội dung 2.

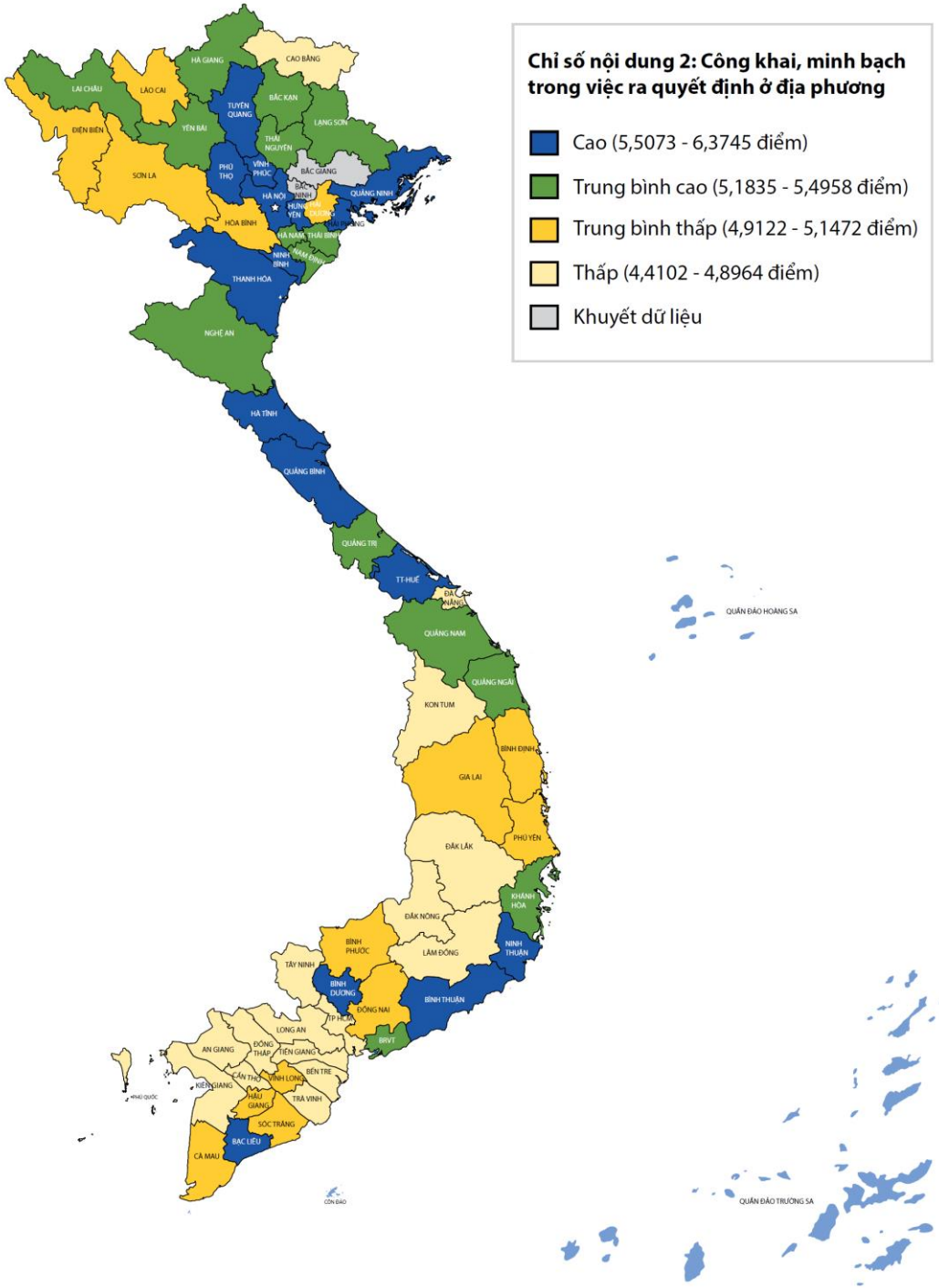

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 2, 2018-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bảng giá đất
- Công khai thông tin về thu, chi ngân sách cấp xã;
- Cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật tới người dân

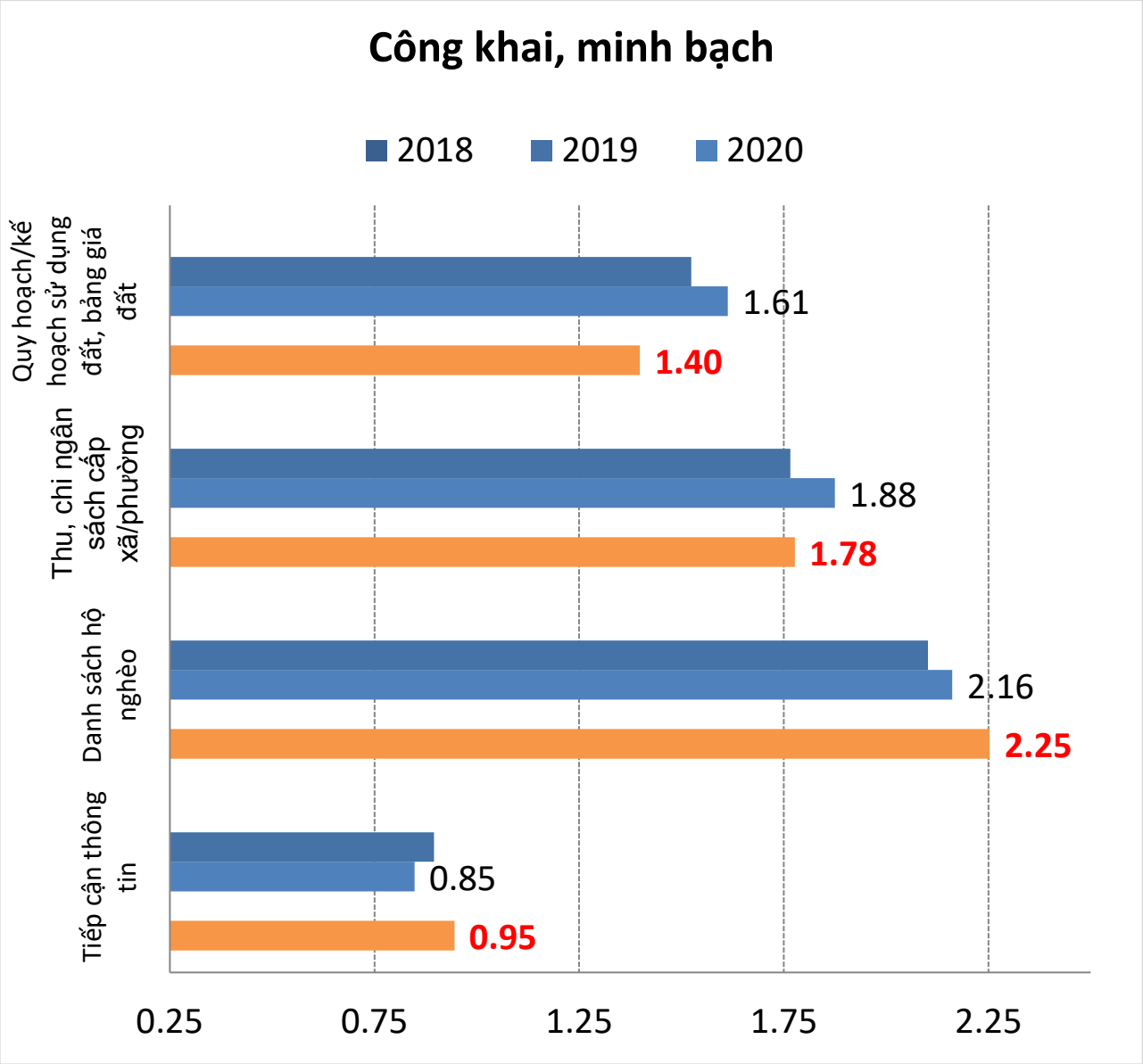

# Việc tiếp cận thông tin đất đai của người dân vẫn còn rất hạn chế ở tất cả các tỉnh/thành phố

- Tỉ lệ người dân được biết đến kế hoạch sử dụng đất năm 2022 ở địa phương dao động từ 7% đến 34%.
- Tỉ lệ này ở **Quảng Ninh** là ~20%.

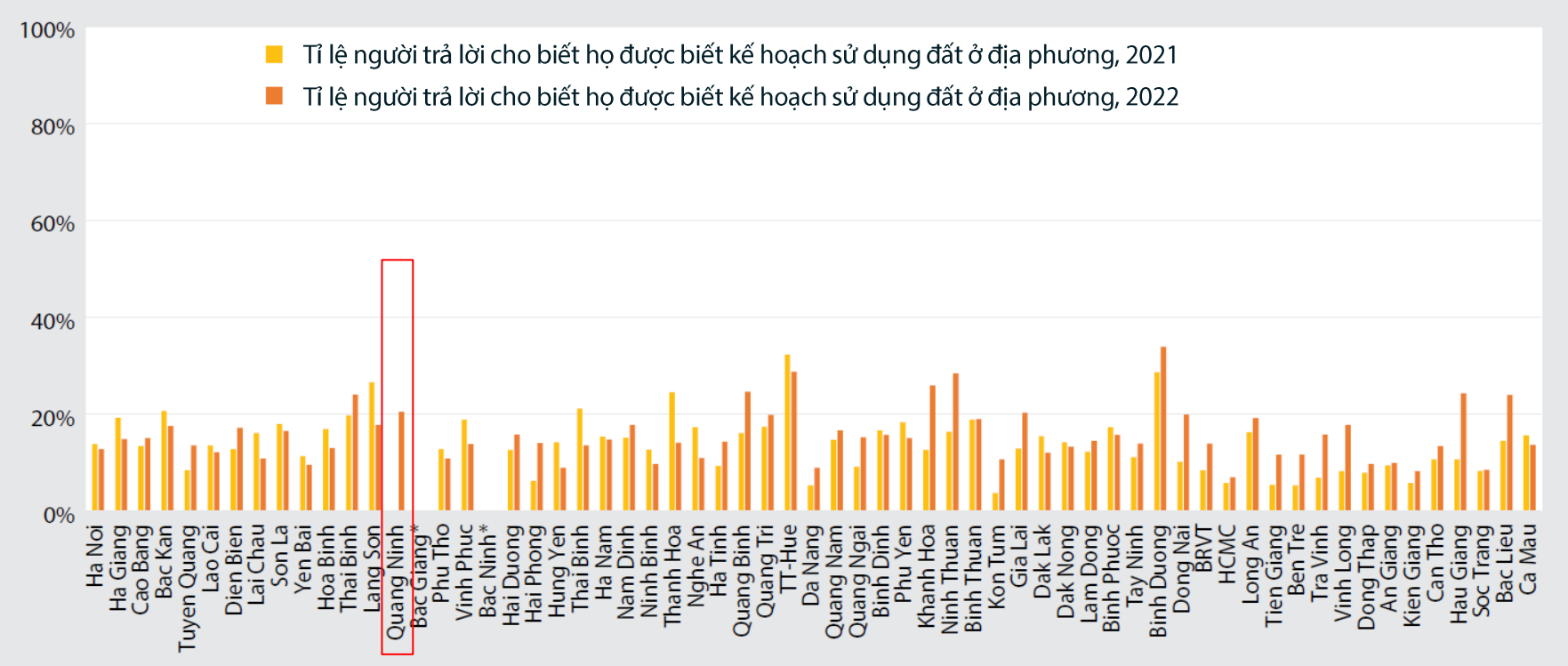


*(*) Dữ liệu của Bắc Giang khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Điều kiện tiếp cận thông tin và đóng góp ý kiến cho kế hoạch sử dụng đất ở địa phương còn rất hạn chế

Theo UNDP & CEPEW, 2023:
https://www.congkhaithongtindatdai.info/

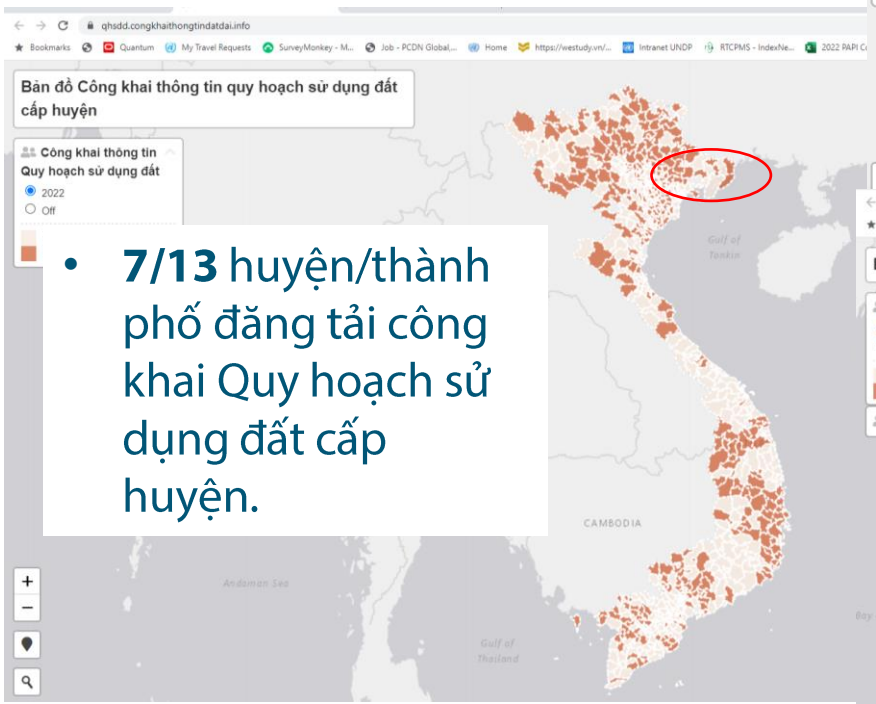


- **7/13** huyện/thành phố đăng tải công khai Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

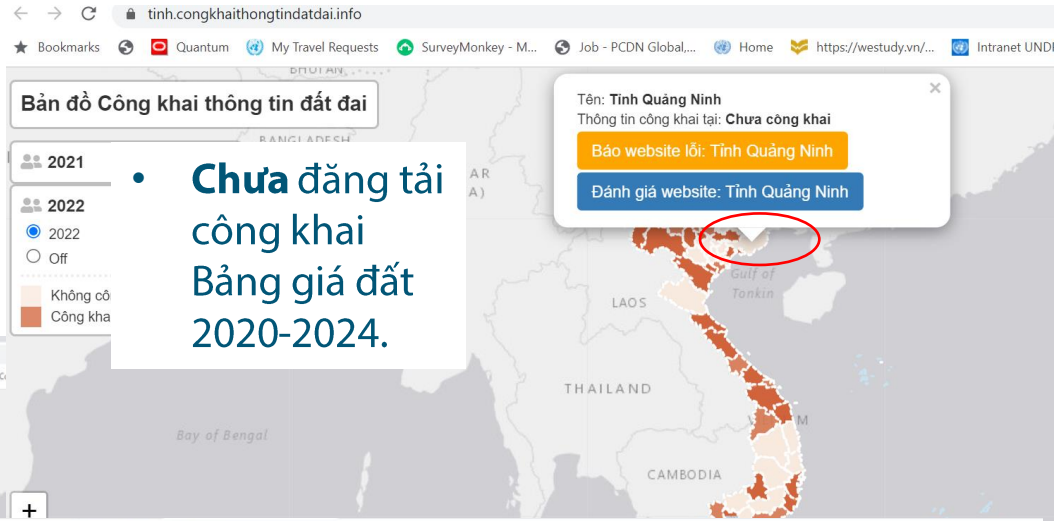


- **Chưa** đăng tải công khai Bảng giá đất 2020-2024.

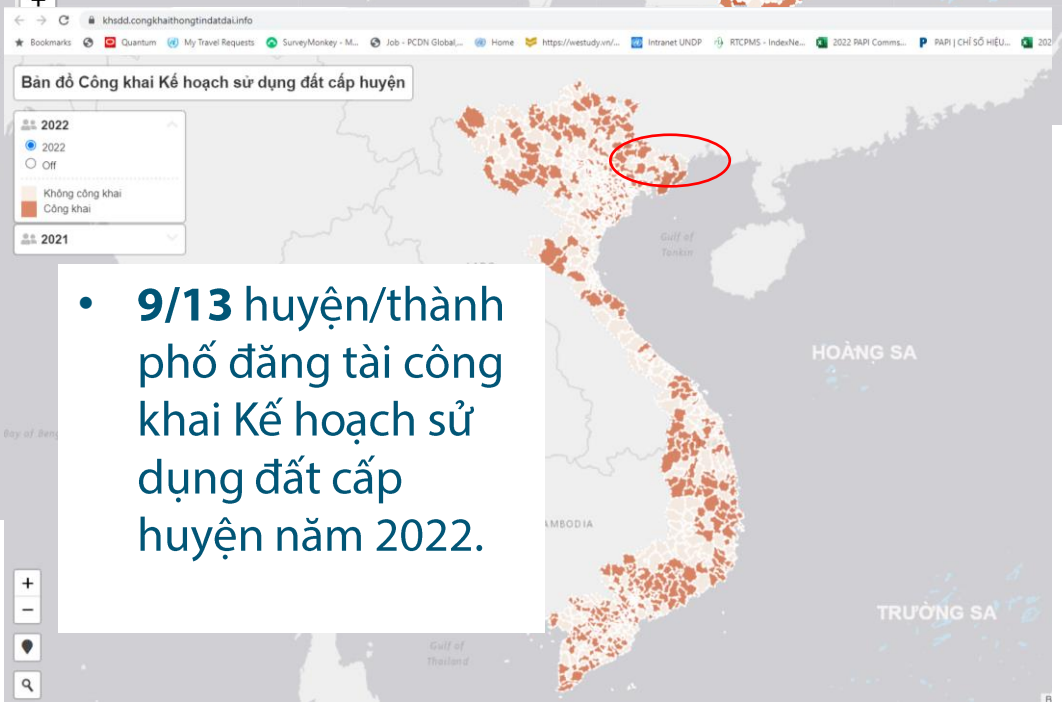


- **9/13** huyện/thành phố đăng tài công khai Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022.

# Chỉ số nội dung 3: Trách nhiệm giải trình với người dân

- Tất cả các tỉnh/thành phố đạt dưới 4,6 điểm trên thang điểm từ 1-10.
- Quảng Ninh đạt 4,58 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Tương tự kết quả năm 2021, các tỉnh/thành phố trong nhóm 'cao' hoặc 'trung bình-cao' tập trung nhiều ở phía Bắc.

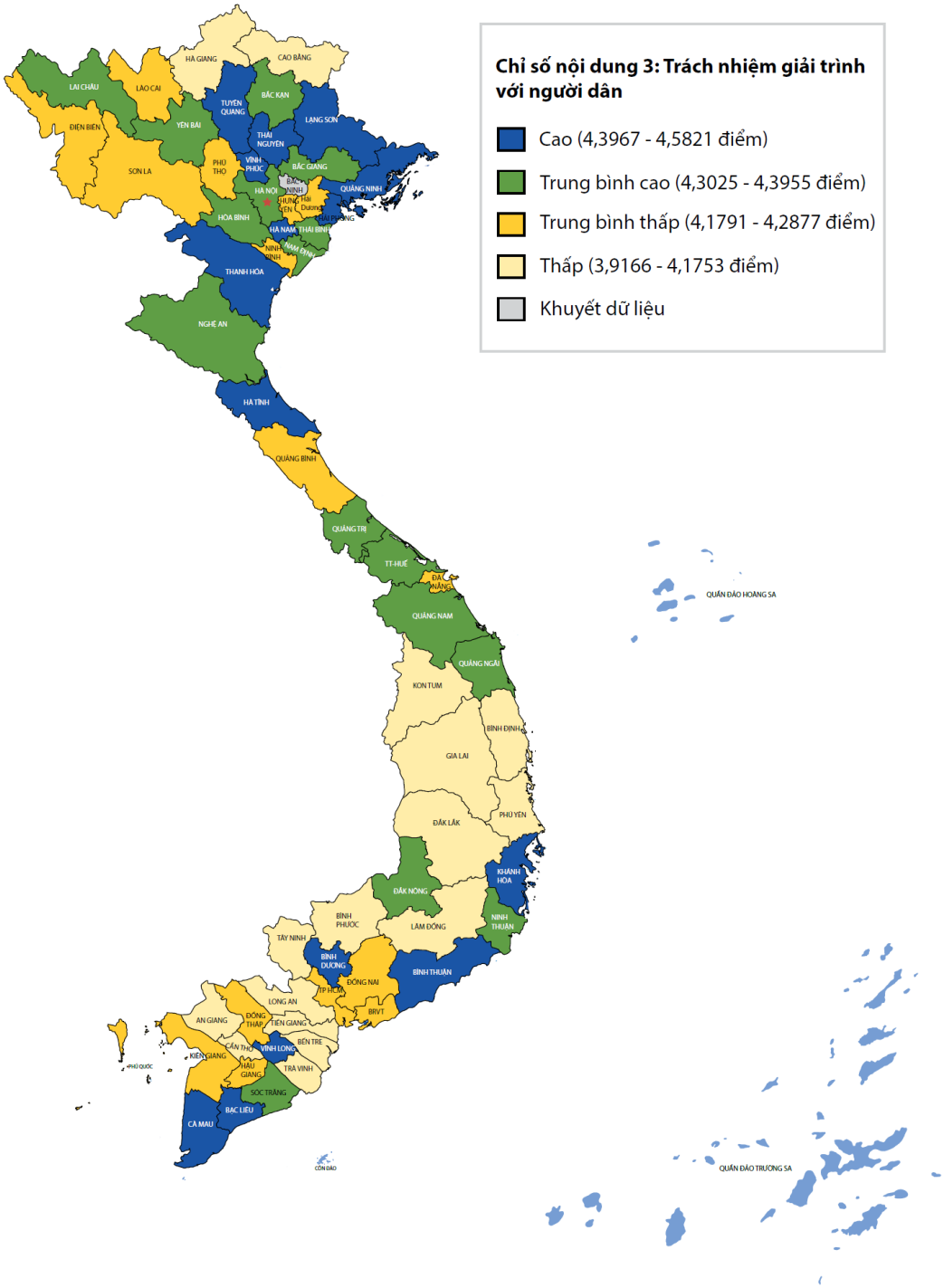

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 3, 2018-2022

**Nội dung cần đặc biệt cải thiện:**

- Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân;

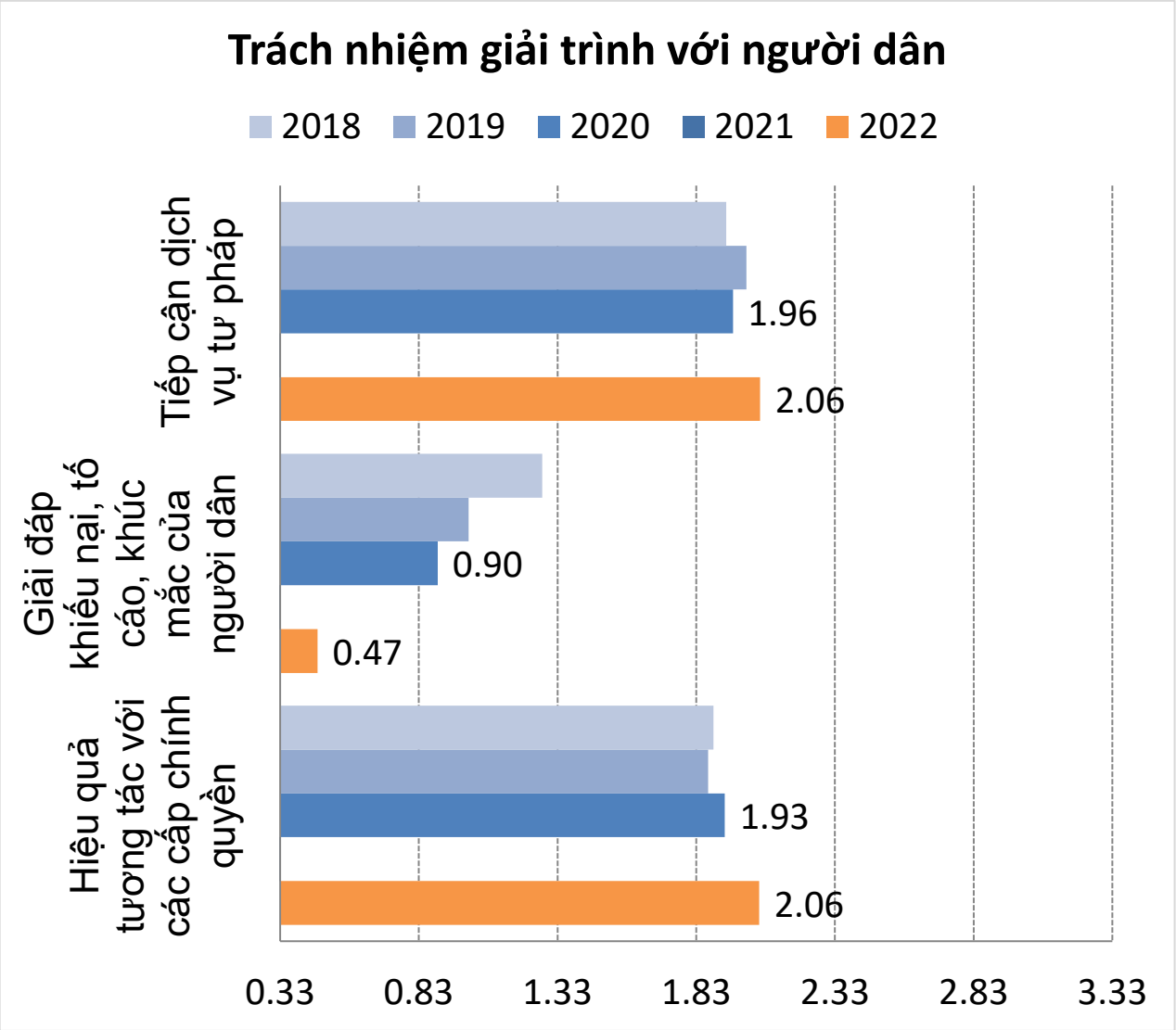

# Chỉ số nội dung 4: Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

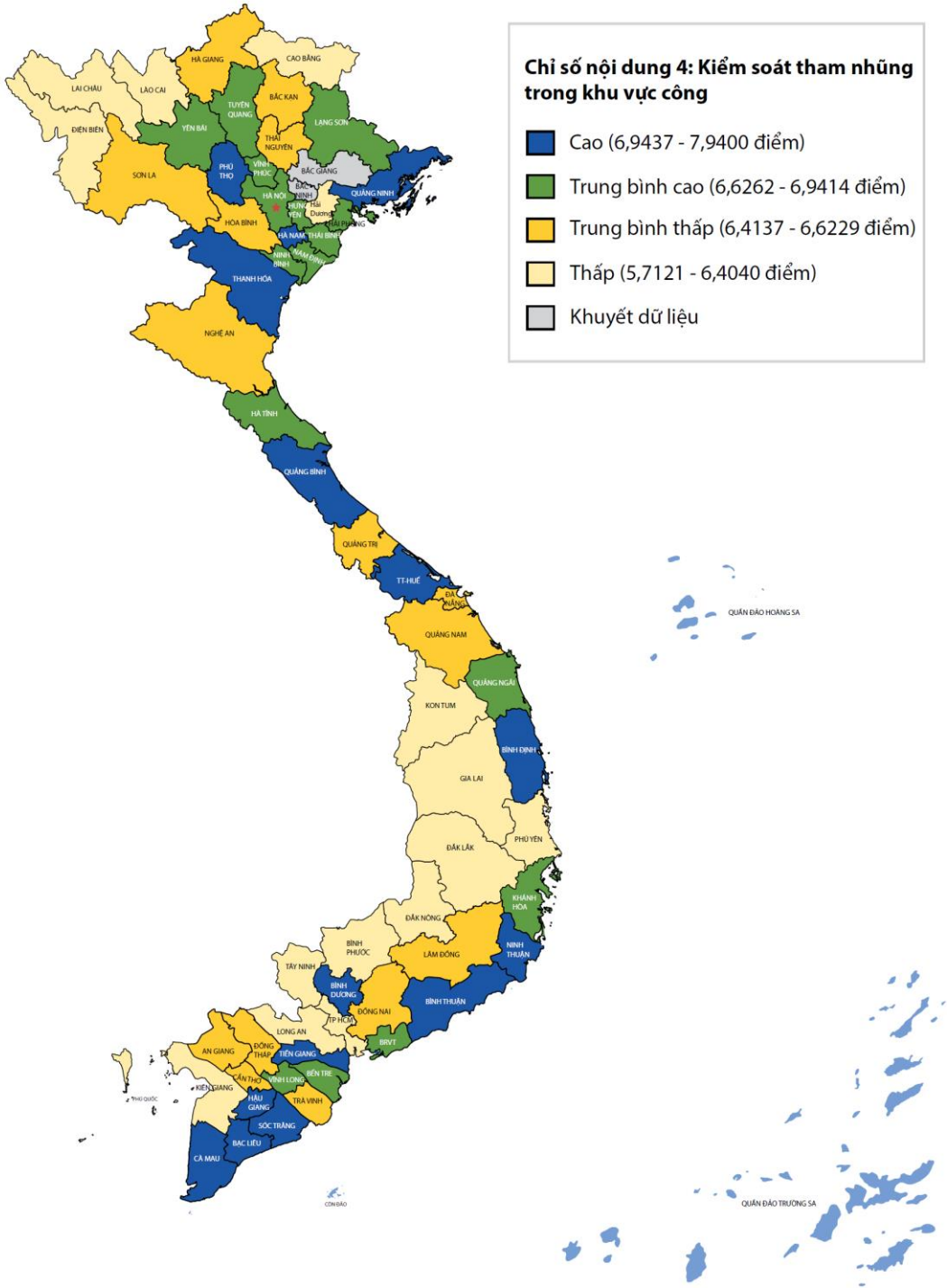


- Điểm của các tỉnh/thành phố dao động từ 5,71 tới 7,94 trên thang điểm từ 1-10.
- Quảng Ninh đạt 7,43 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Nhiều tỉnh/thành phố thuộc vùng trung du và miền núi phía Bắc và vùng Tây Nguyên thuộc về nhóm 'thấp'.

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 4, 2018-2022

**Nội dung cần đặc biệt cải thiện:**

- Quyết tâm phòng, chống tham nhưng của chính quyền địa phương;
- Công bằng trong tuyển dụng nhận lực vào bộ máy chính quyền cơ sở (vị thân, lót tay trong tuyển dụng);
- Vòi vĩnh, nhận 'lót tay' khi làm thủ tục sổ đỏ (46%) và khám chữa bệnh cho người dân ở bệnh viện tuyến huyện (79%) vẫn rất phổ biến.

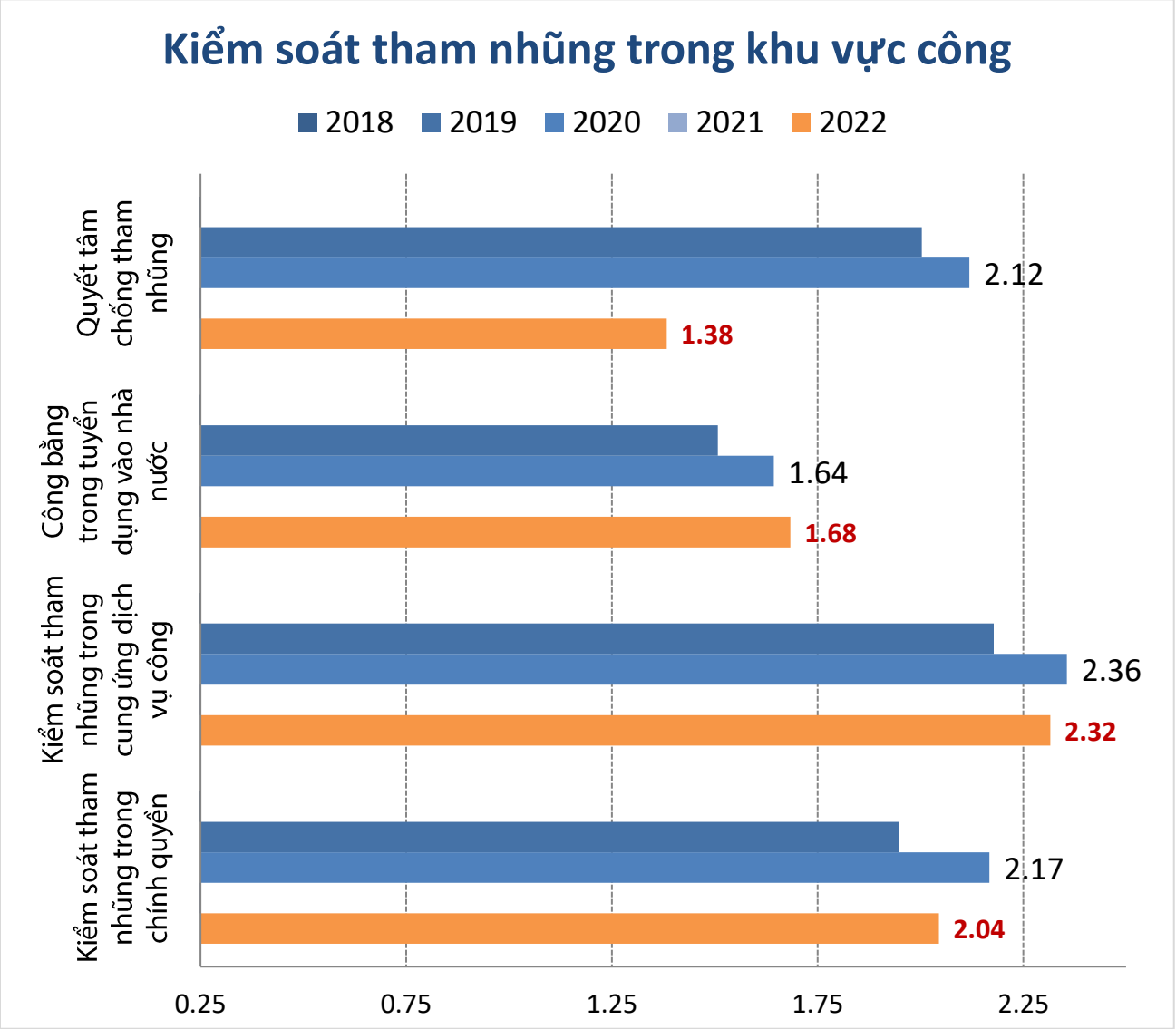

# Hiện tượng nhận ‘chung chi’ khi làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn rất phổ biến

- Tỉ lệ người xin cấp mới hoặc cấp đổi GCNQSDĐ phải chi ‘lót tay’ dao động từ 40% - 90% ở 35 tỉnh/thành phố.
- Tỉ lệ này ở **Quảng Ninh** là **gần 50%.**

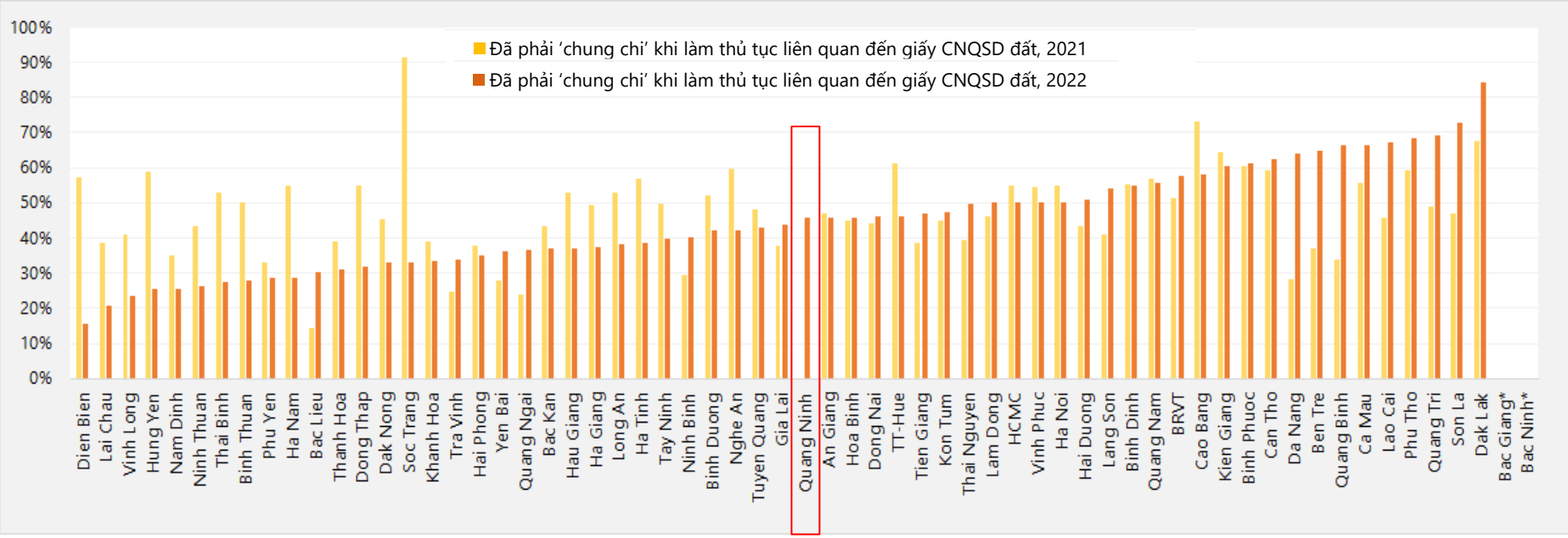


*Sắp xếp theo tỉ lệ tăng dần.*

*(*) Dữ liệu của Bắc Giang khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Mức độ 'chịu đựng' của người dân trước hiện trạng bị vòi vĩnh vẫn còn cao

- Người dân chỉ bắt đầu tố giác khi số tiền bị vòi vĩnh lên tới từ 20 triệu VNĐ - 43 triệu VNĐ.
- Mức độ chịu đựng tham nhũng của người dân **Quảng Ninh lên tới >35 triệu VNĐ**.

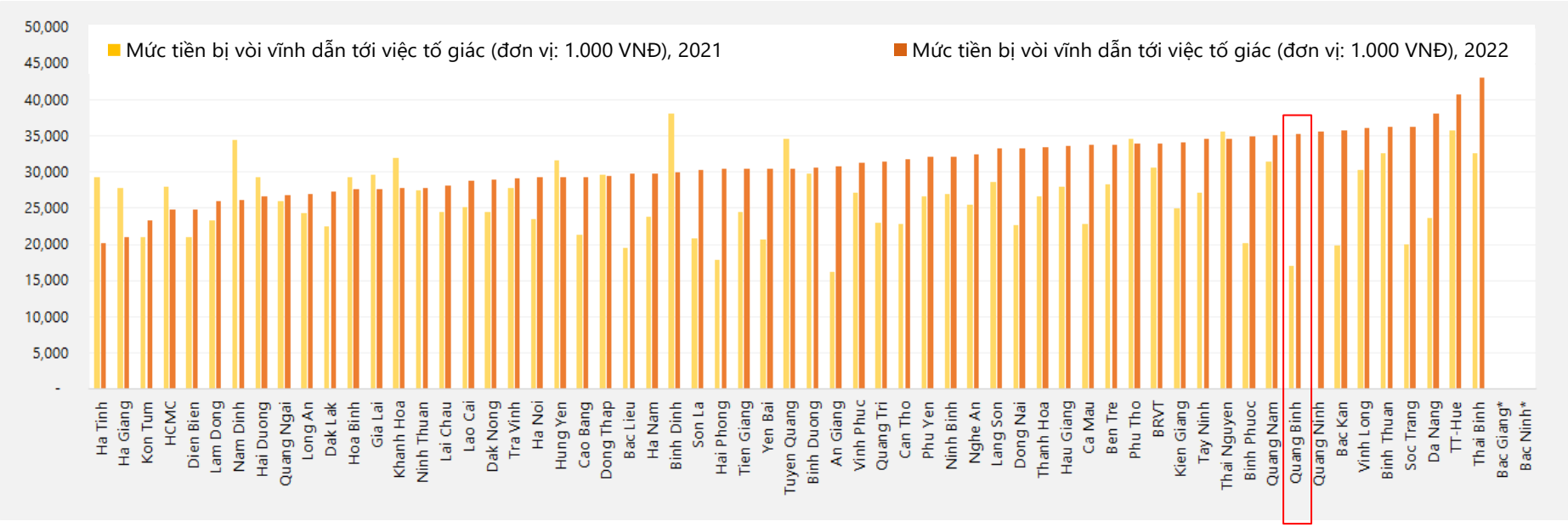


*Sắp xếp theo tỉ lệ tăng dần.*

*(*) Dữ liệu của Bắc Giang khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Tầm quan trọng của quan hệ cá nhân khi xin việc vào khu vực nhà nước theo tỉnh/thành phố năm 2022

(Độ dài các cạnh từ tâm điểm hình sao thể hiện tỉ lệ người trả lời đồng ý với các nhận định được nêu; 'Hoàn hảo' = 100% đồng ý; 'Zero' = 0% đồng ý)

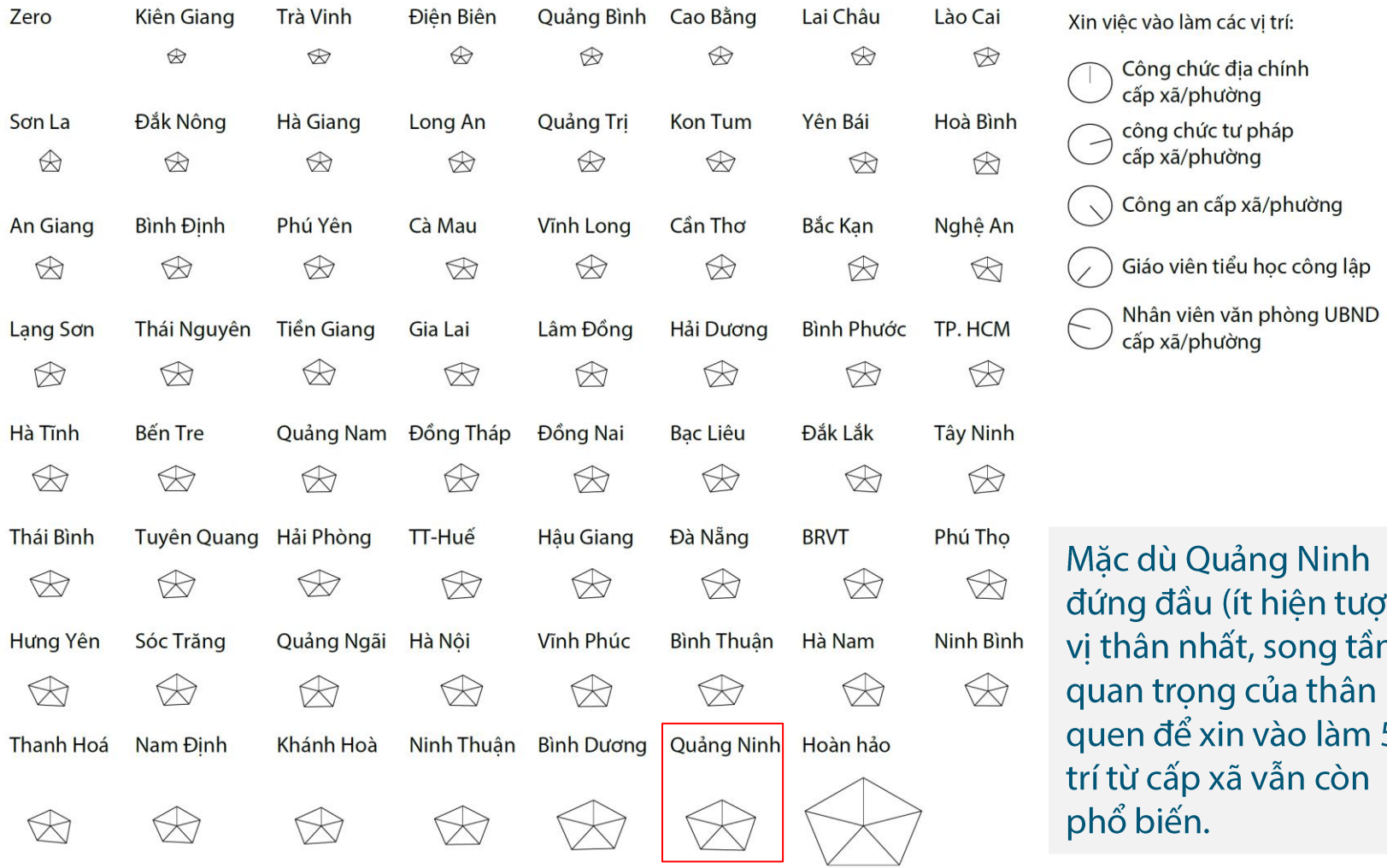


Mặc dù Quảng Ninh đứng đầu (ít hiện tượng vị thân nhất, song tầm quan trọng của thân quen để xin vào làm 5 vị trí từ cấp xã vẫn còn phổ biến.

# Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công

- Điểm của các tỉnh/thành phố dao động từ 6,58 đến 7,66 trên thang điểm từ 1-10, giảm nhẹ so với 2021.
- Quảng Ninh đạt 7,66 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Một nửa trong số 32 tỉnh/thành phố trong hai nhóm cao và trung bình-cao thuộc hai vùng đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long.

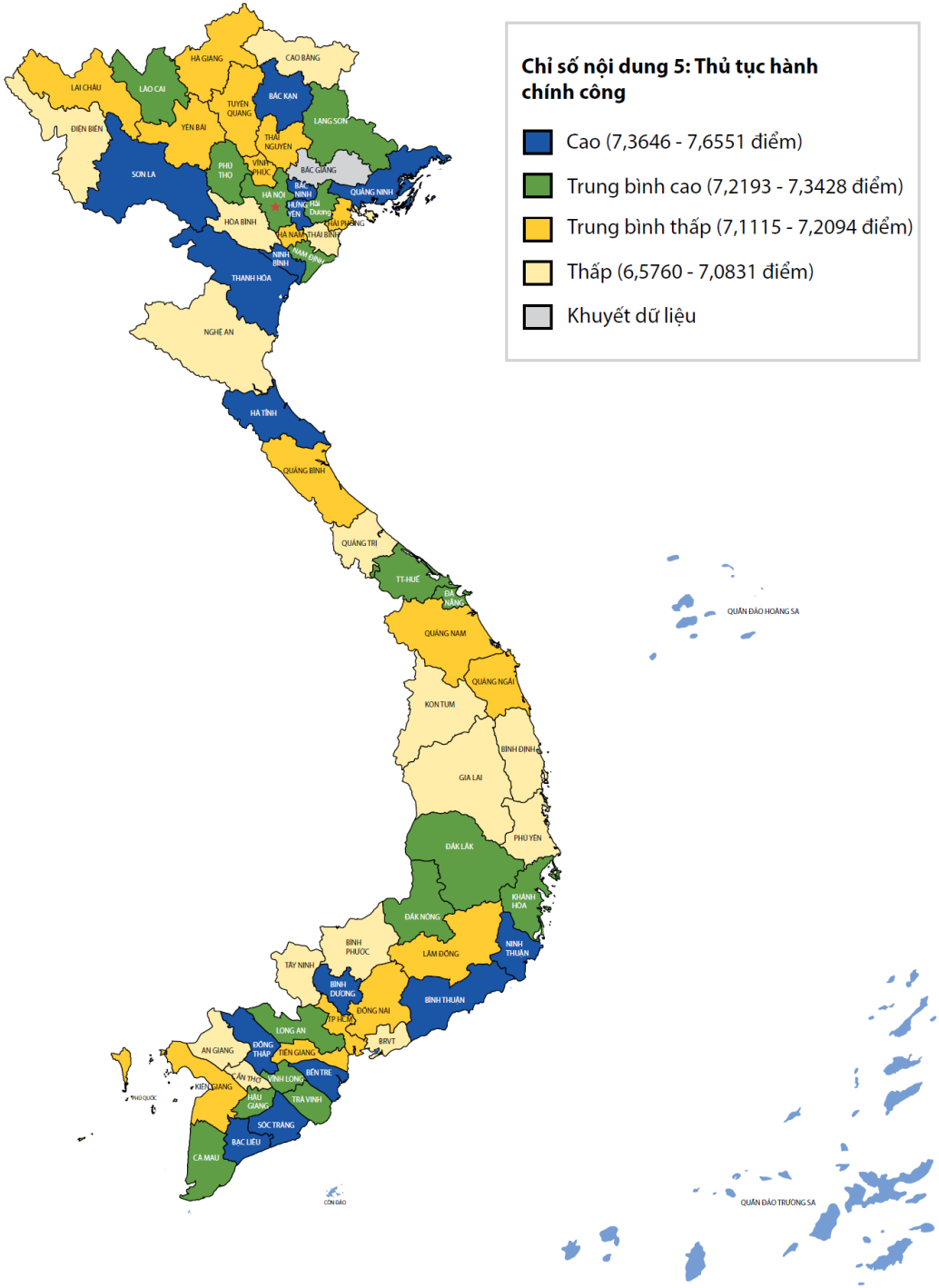

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 5, 2021-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Cần cải thiện ở cả ba lĩnh vực.
- Khi so với điểm cao nhất là 3,33 thì mức điểm hiện thời vẫn chỉ bằng 2/3.

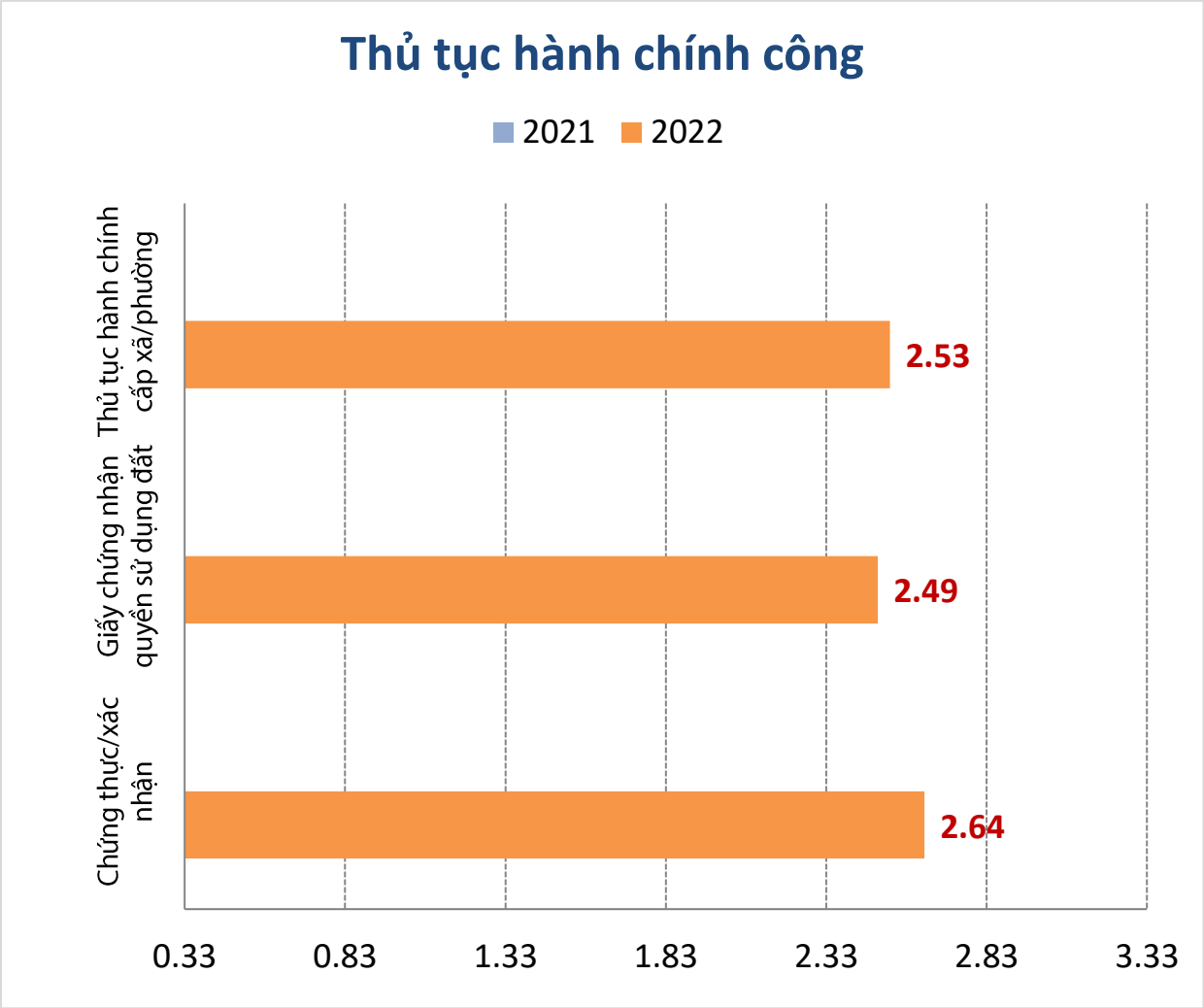

# Đánh giá về chất lượng dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2022

(Độ dài các cạnh từ tâm điểm hình sao thể hiện tỉ lệ người trả lời đồng ý với các nhận định được nêu; 'Hoàn hảo' = 100% đồng ý; 'Zero' = 0% đồng ý)

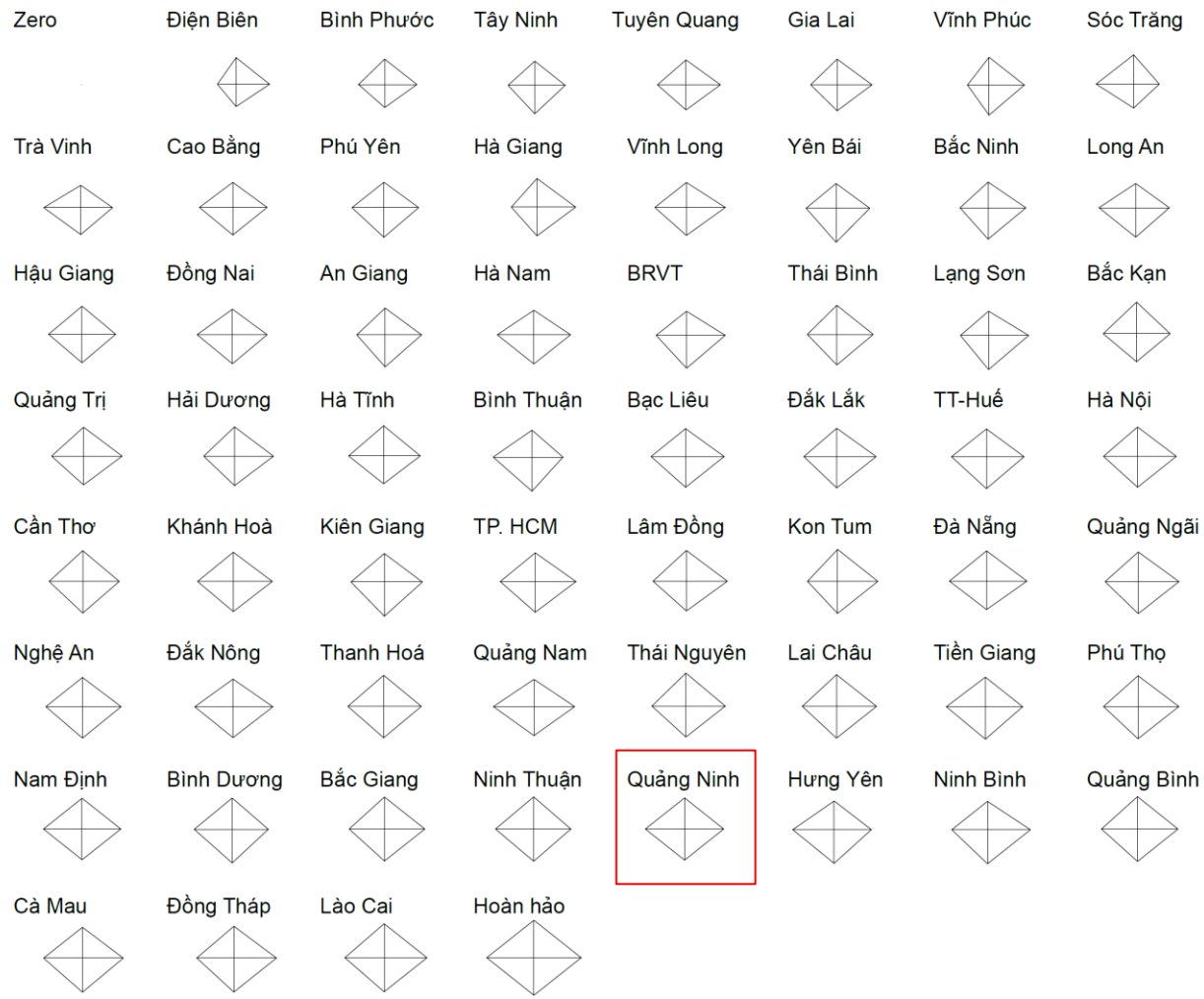


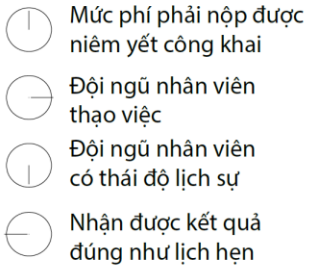

# Đánh giá về chất lượng dịch vụ hành chính cấp xã năm 2022

(Độ dài các cạnh từ tâm điểm hình sao thể hiện tỉ lệ người trả lời đồng ý với các nhận định được nêu; 'Hoàn hảo' = 100% đồng ý; 'Zero' = 0% đồng ý)

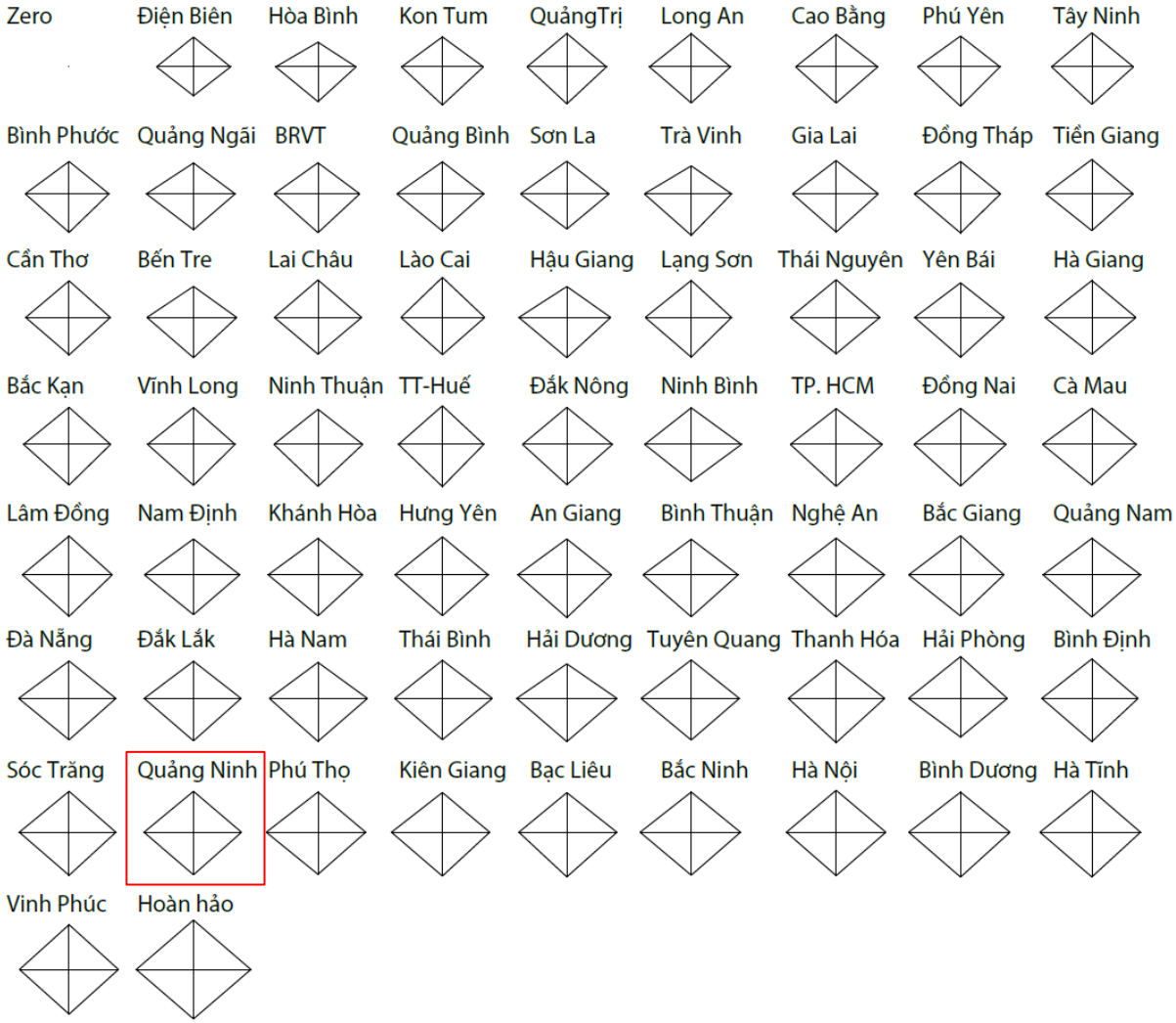


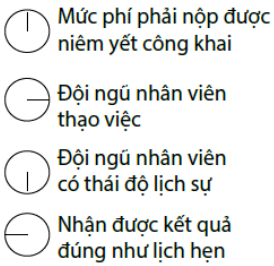

# Chỉ số nội dung 6: Cung ứng dịch vụ công

- Điểm của các tỉnh/thành phố năm 2022 dao động từ 6,41 đến 8,31 điểm trên thang điểm 1-10, thấp hơn so với 2021.
- Quảng Ninh đạt 8,26 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.
- Các tỉnh/thành phố ở hai vùng trung du và miền núi phía Bắc và Tây Nguyên vẫn tập trung ở hai nhóm trung bình-thấp và thấp.

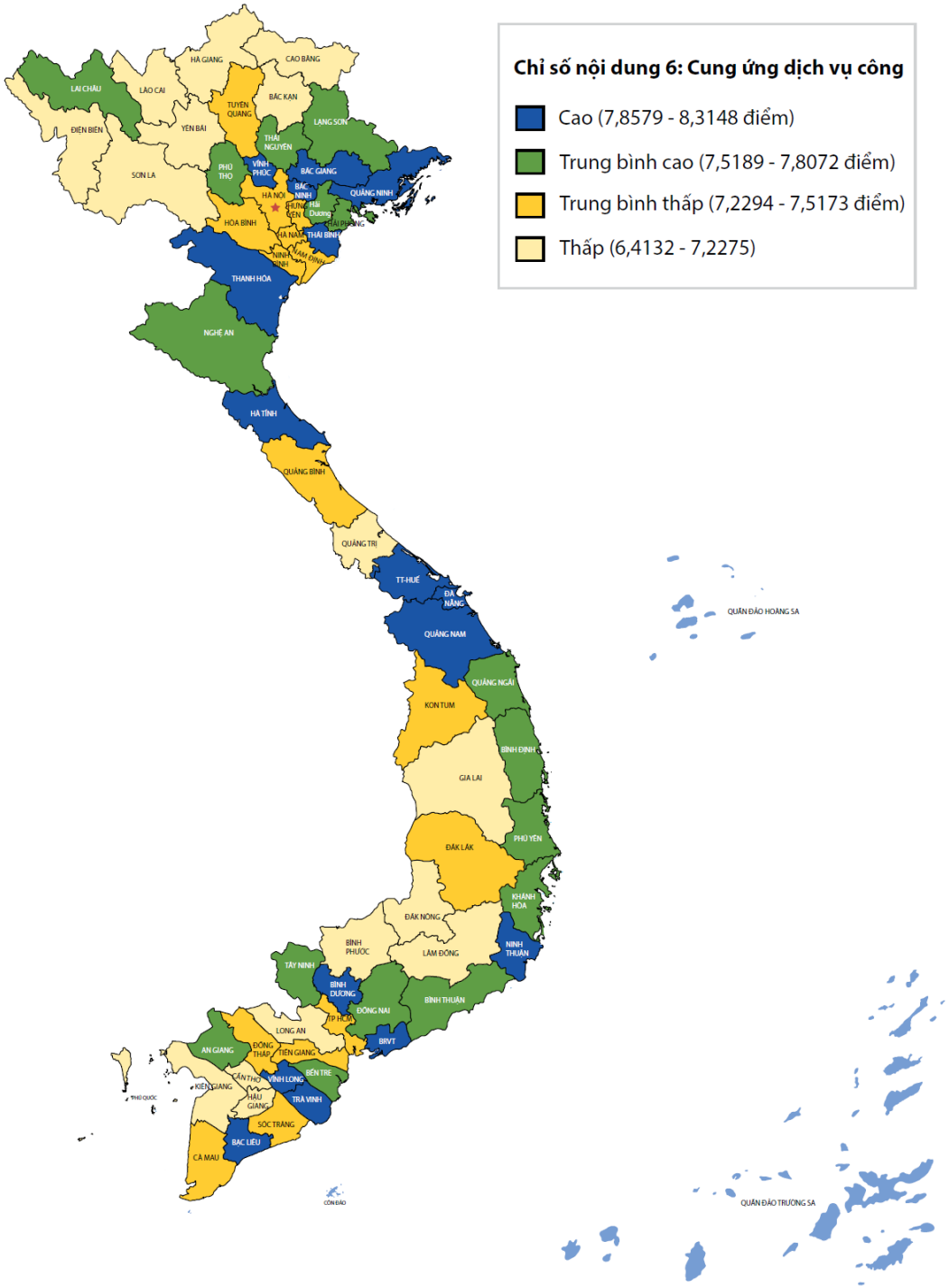

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 6, 2021-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Chất lượng dịch vụ và cơ sở hạ tầng của hệ thống trường tiểu học công lập;
- Chất lượng dịch vụ và cơ sở hạ tầng bệnh viện công tuyến huyện;
- Cải thiện điều kiện hạ tầng căn bản, nhất là ở vùng xa, vùng miền núi.

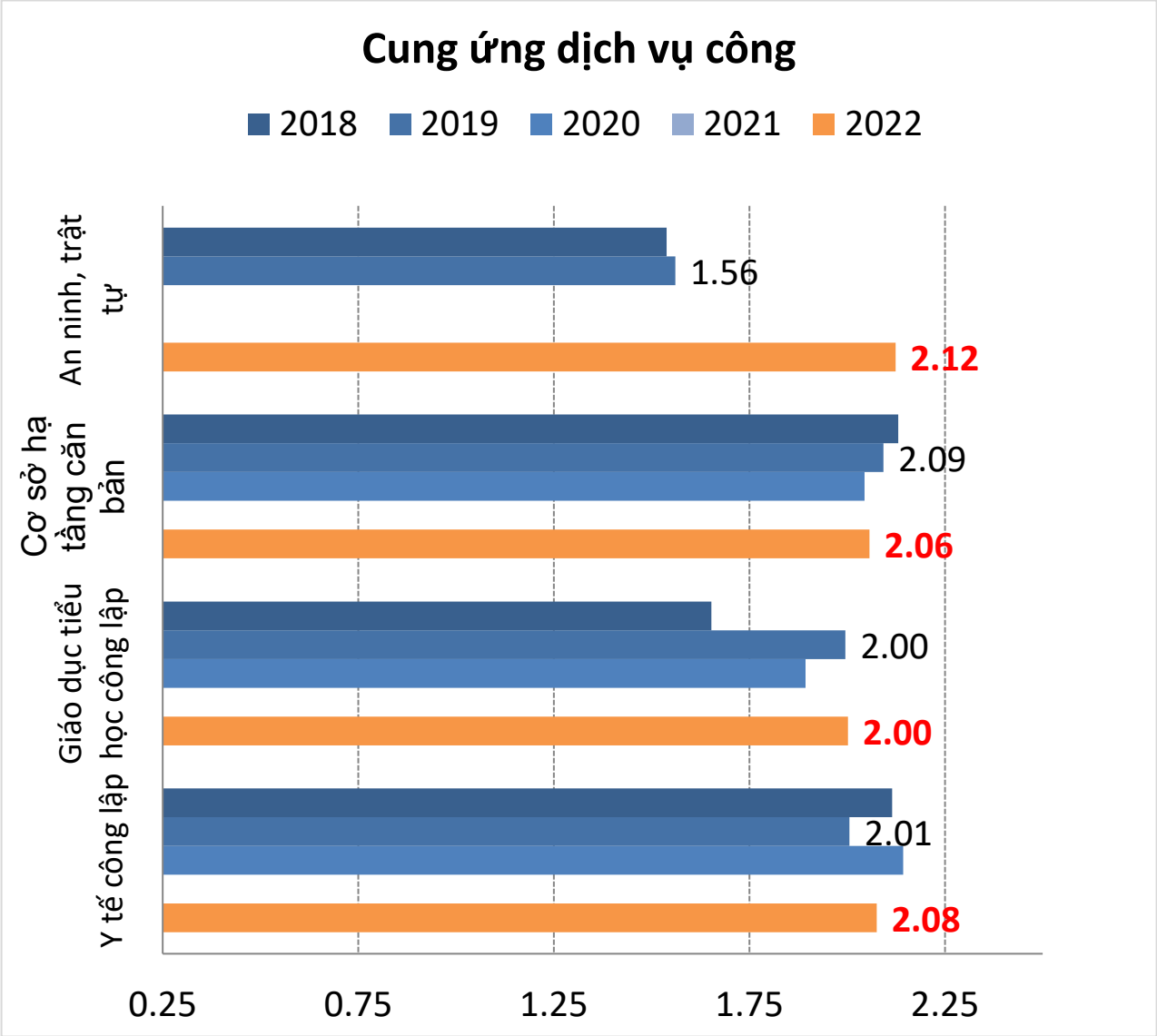

# Đánh giá về chất lượng trường tiểu học công lập, 2022

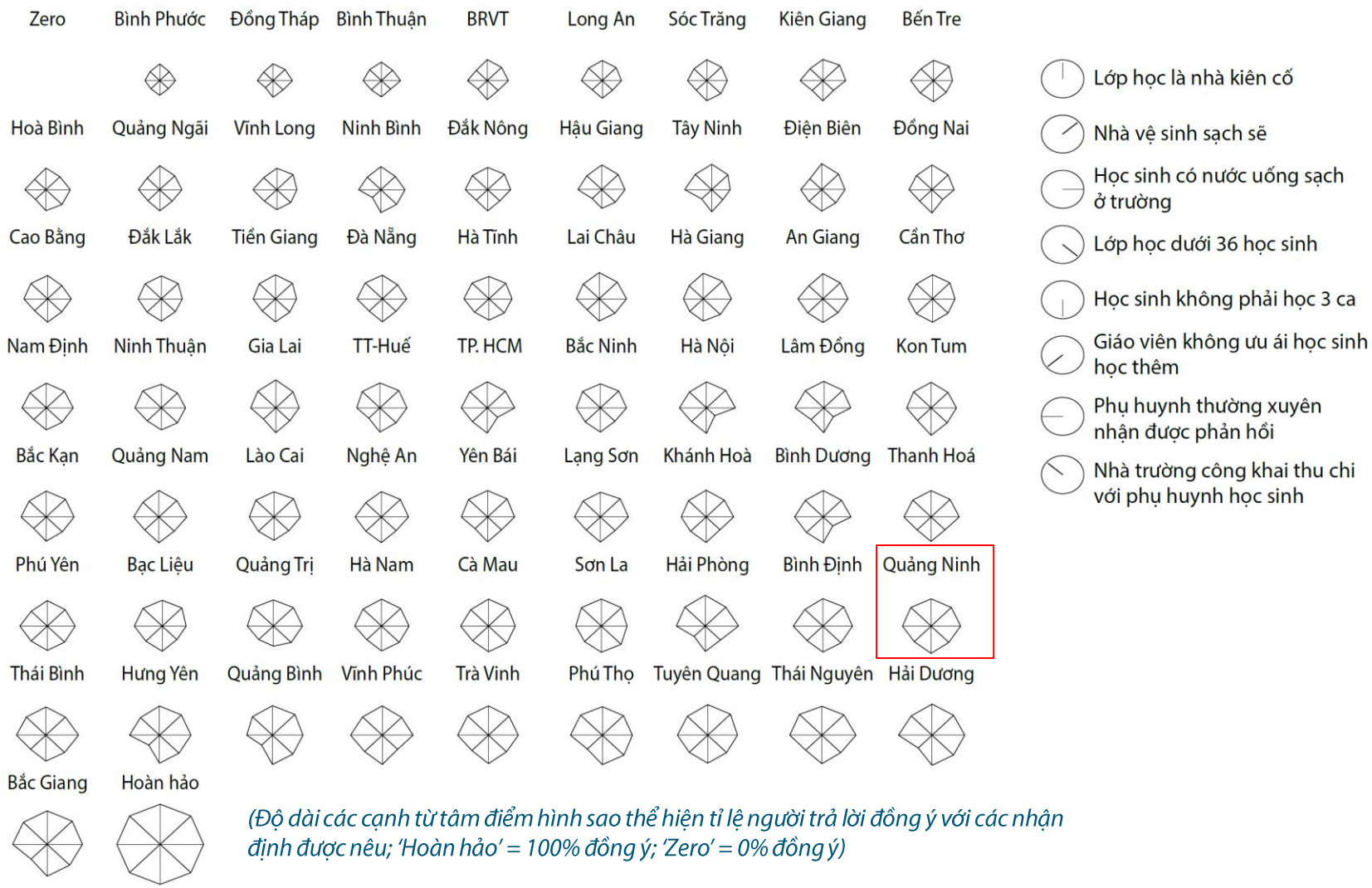


*(Độ dài các cạnh từ tâm điểm hình sao thể hiện tỉ lệ người trả lời đồng ý với các nhận định được nêu; 'Hoàn hảo' = 100% đồng ý; 'Zero' = 0% đồng ý)*

# Bệnh viện công huyện, quận, thành phố ở tất cả các tỉnh/thành phố cần cải thiện ở tất cả 10 tiêu chí đánh giá

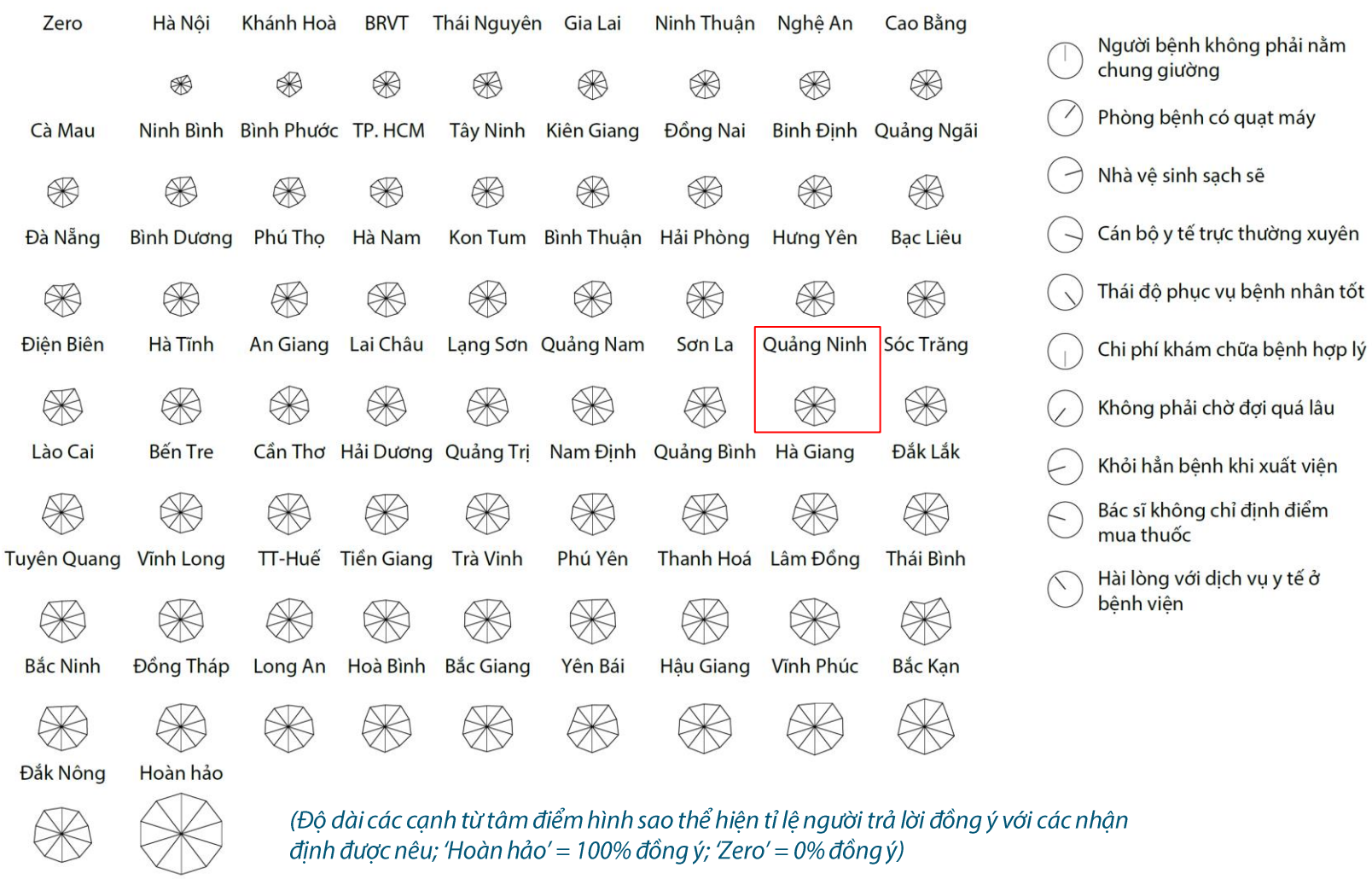


*(Độ dài các cạnh từ tâm điểm hình sao thể hiện tỉ lệ người trả lời đồng ý với các nhận định được nêu; 'Hoàn hảo' = 100% đồng ý; 'Zero' = 0% đồng ý)*

# Chỉ số nội dung 7: Quản trị môi trường

- Tất cả các tỉnh/thành phố trên toàn quốc chỉ đạt dưới 5 điểm (dưới mức trung bình) trên thang điểm từ 1-10, và chưa có nhiều tiến bộ so với năm 2021.
- Các tỉnh trong nhóm trung bình – thấp và thấp tập trung chủ yếu ở vùng trung du và miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Cửu Long.
- Quảng Ninh đạt 4,12 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.

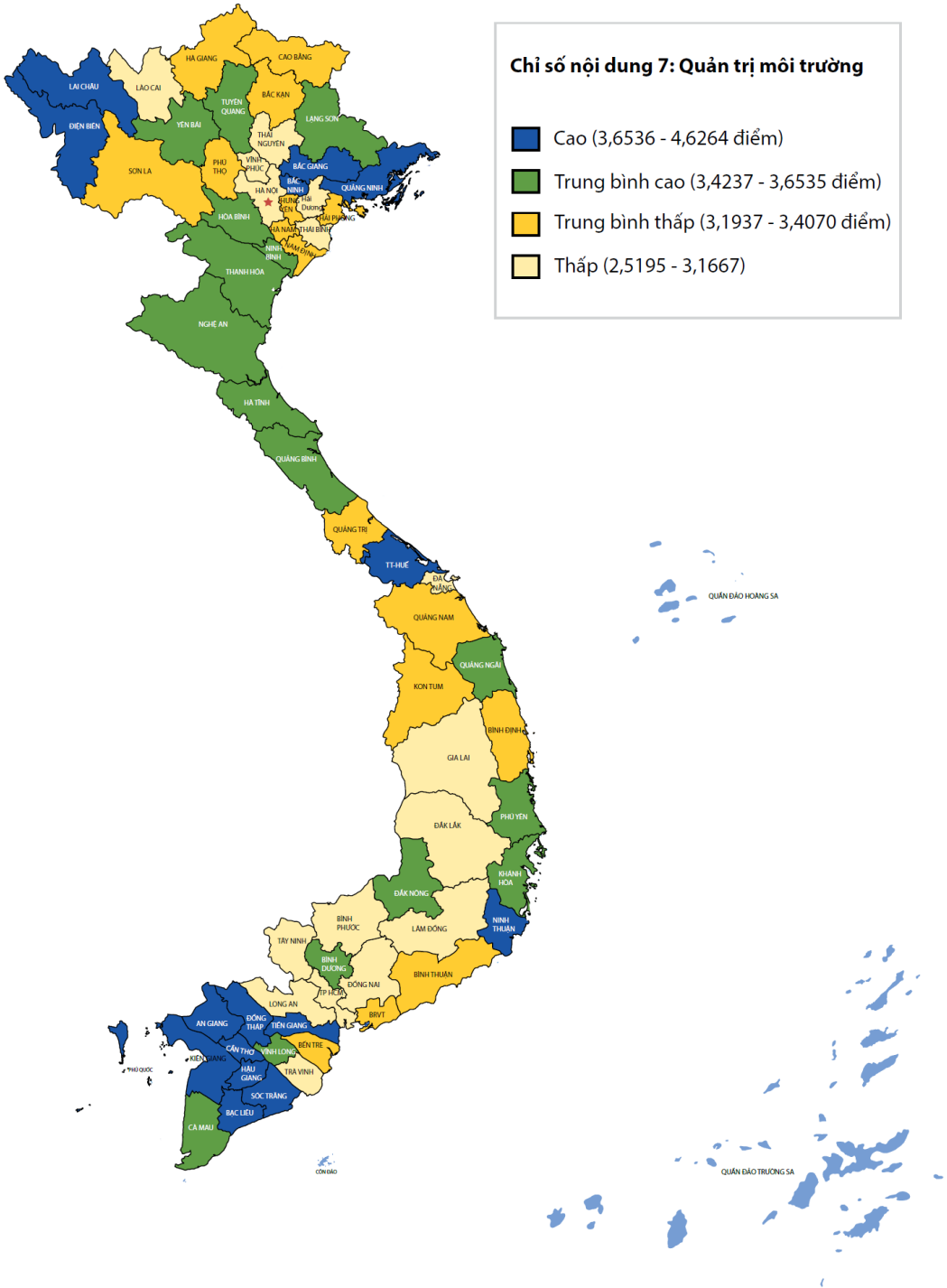

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 7, 2021-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Chất lượng nguồn nước (song, suối, ao, hồ) cho sinh hoạt;
- Nghiêm túc trong việc yêu cầu các doanh nghiệp tuân thủ các quy định về môi trường, không nhận 'lót tay' để bỏ qua các quy chuẩn về bảo vệ môi trường;

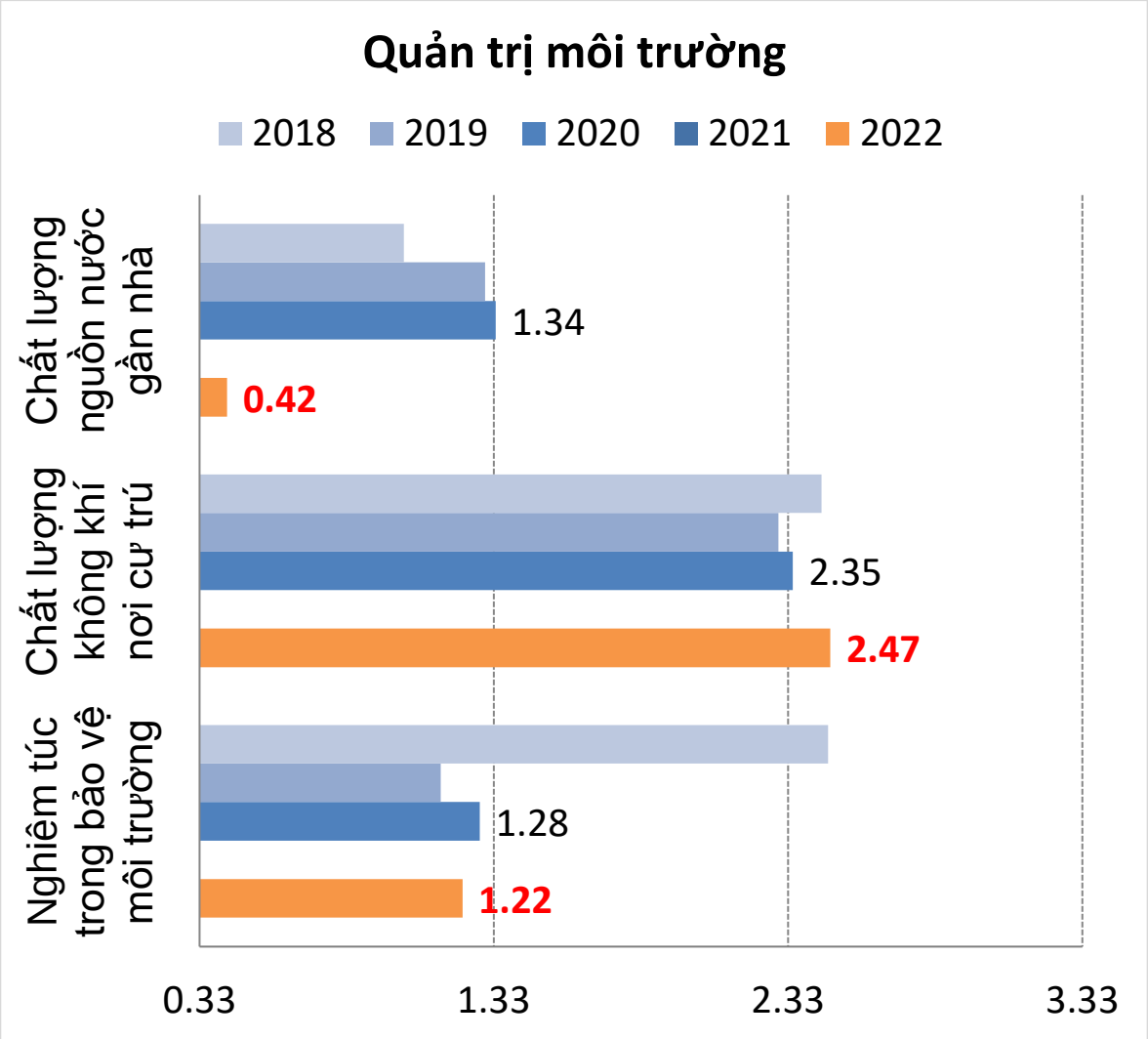

# Chỉ số nội dung 8: Quản trị điện tử

- Các tỉnh/thành phố trên toàn quốc vẫn chỉ đạt dưới 4 điểm trên thang điểm 1-10, tương tự 2020 và 2021.
- Các tỉnh trong nhóm trung bình – thấp và thấp tập trung chủ yếu ở vùng trung du và miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Cửu Long.
- Quảng Ninh đạt 3,71 điểm, là một trong số 15 tỉnh/thành phố thuộc nhóm 'cao'.

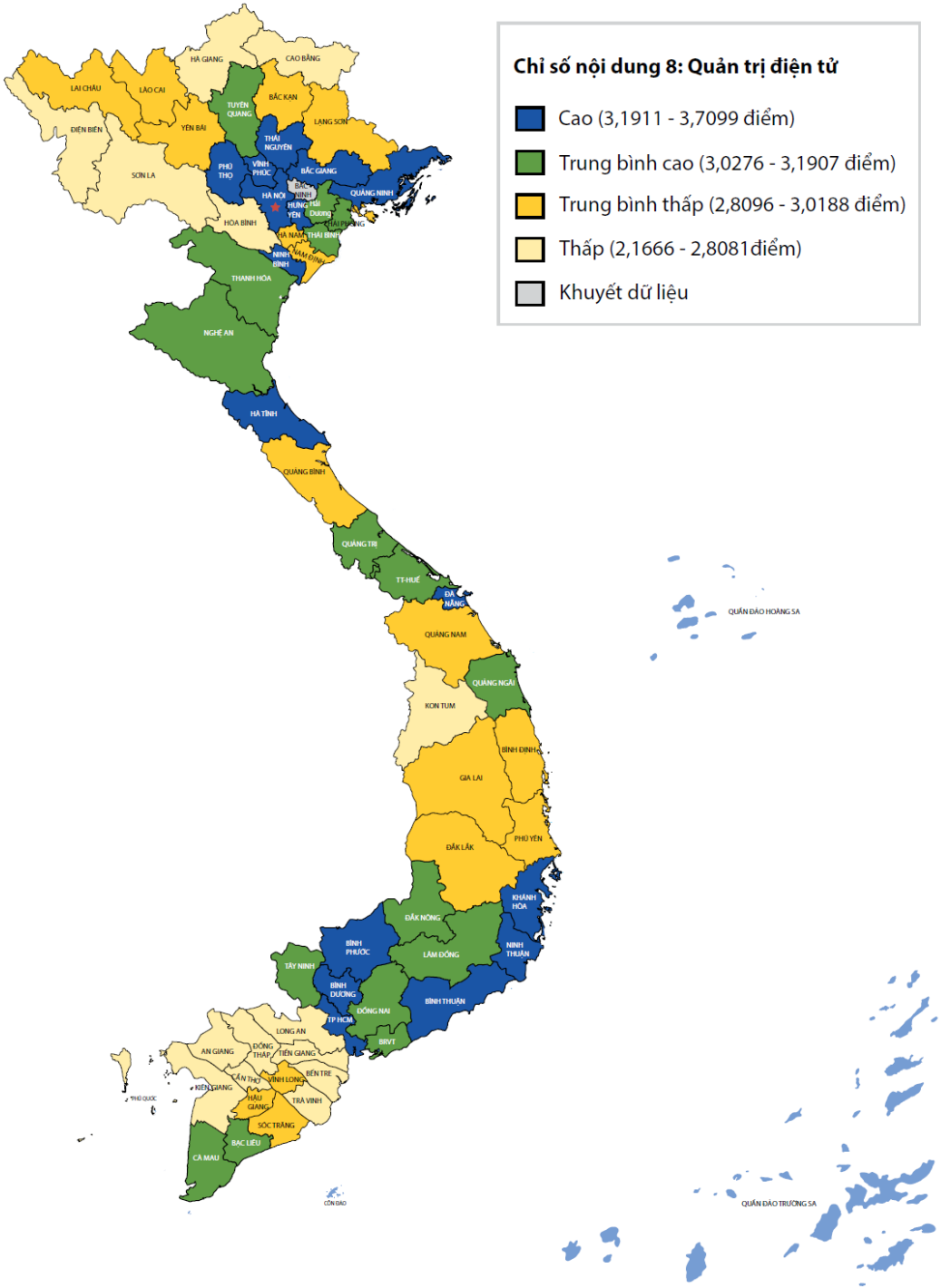

# So sánh kết quả nội dung thành phần của Chỉ số nội dung 8, 2021-2022

**Nội dung cần cải thiện:**

- Trả lời, phúc đáp, giải trình với người dân qua cổng hỏi đáp với người dân-doanh nghiệp;
- Tính tiếp cận, dễ sử dụng của Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến

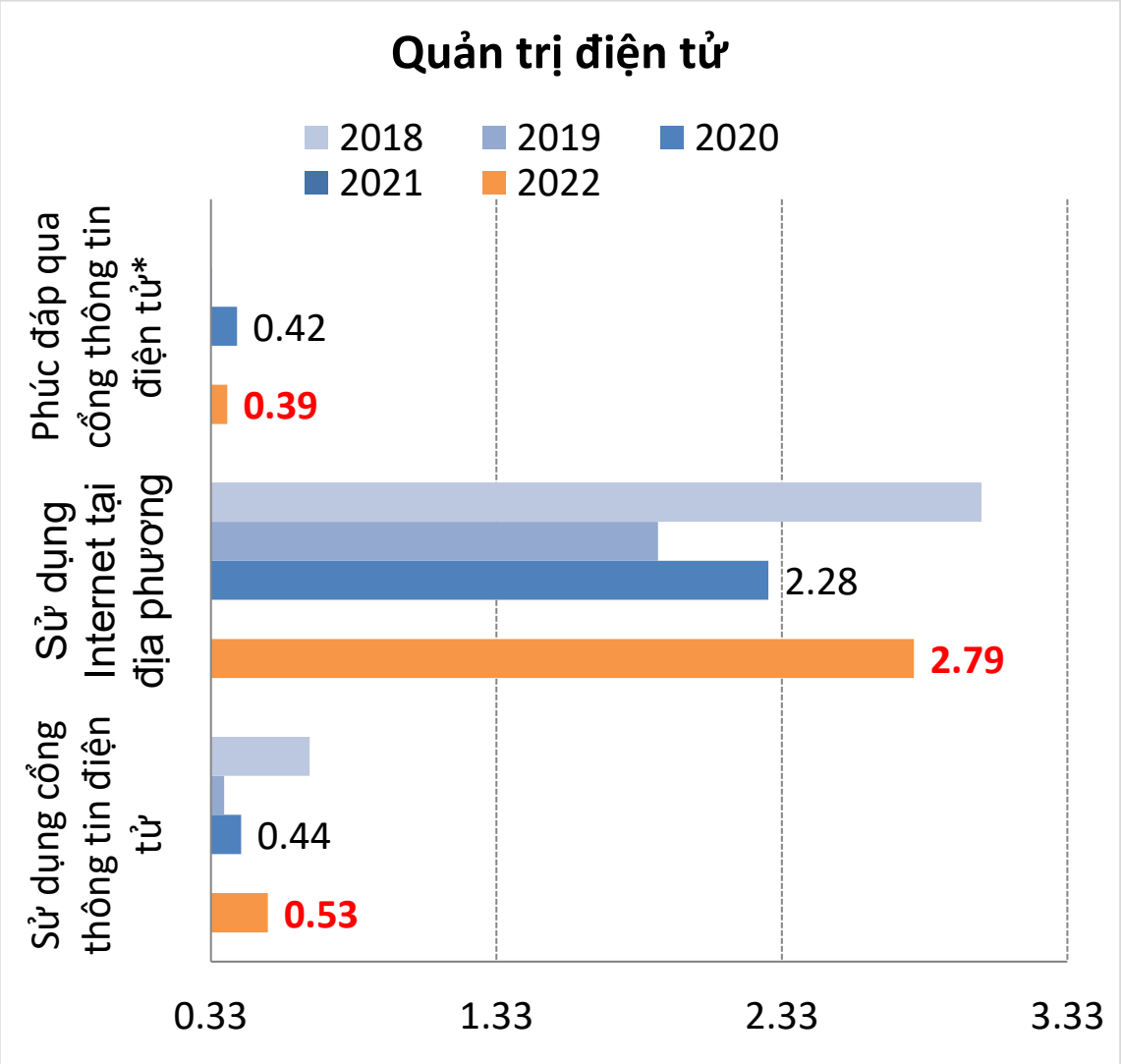

# Khoảng cách giữa tỉ lệ người dùng internet và tỉ lệ người dùng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương vẫn còn rất lớn qua hai năm 2021-2022

- Năm 2022, khoảng cách về điểm giữa hai nội dung thành phần 'Tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương' và 'Sử dụng cổng thông tin điện tử' lớn nhất ở 4 tỉnh/thành phố Bình Dương, Đà Nẵng, Ninh Thuận và Quảng Ninh.

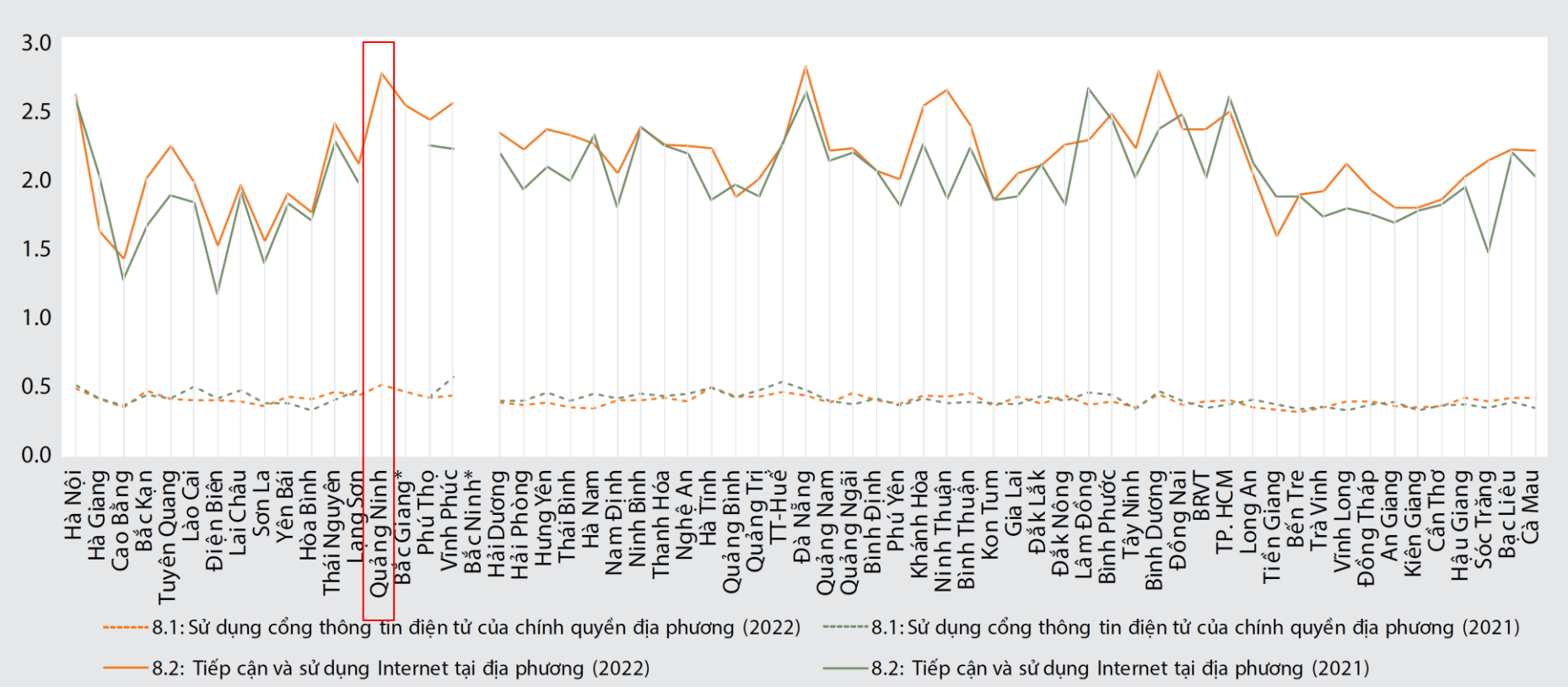


*(*) Dữ liệu 2021 và/hoặc 2022 của Bắc Giang, Bắc Ninh và Quảng Ninh khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Chưa đến 50% số người trả lời cho biết các trang thông tin điện tử của các tỉnh/thành phố là dễ sử dụng

- Tỉ lệ người dùng cho rằng các cổng thông tin điện tử của **Quảng Ninh** là thân thiện với người dùng **đạt dưới 50%**.

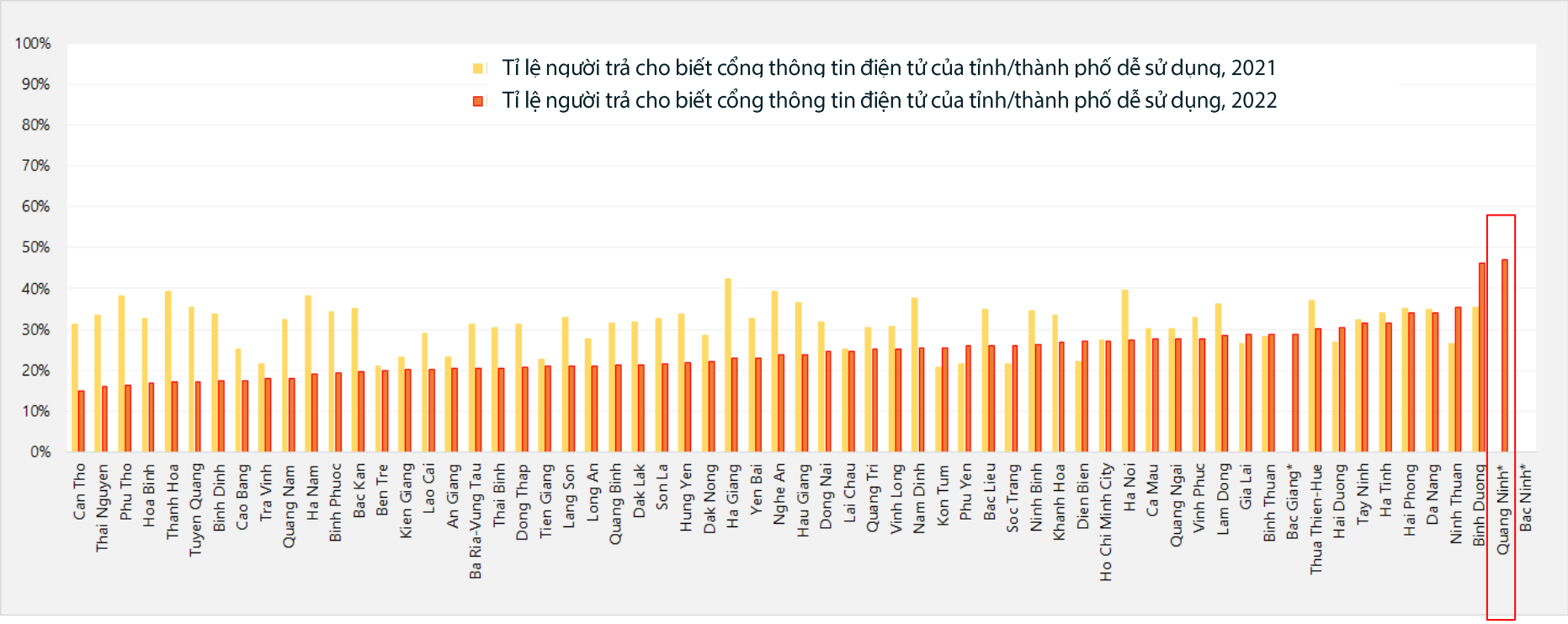


*Sắp xếp lại theo điểm từ thấp đến cao.*

*(*) Dữ liệu 2021 và/hoặc 2022 của Bắc Giang, Bắc Ninh và Quảng Ninh khuyết do kết quả khảo sát vượt giá trị sai số cho phép trong thống kê.*

# Số người sử dụng Cổng dịch vụ công Quốc gia để làm thủ tục hành chính gia tăng trong năm 2022

- Trong số 4,85% số người cho biết họ đã lên Cổng DVCQG vì nhiều mục đích, tỉ lệ lên làm thủ tục hành chính cho cá nhân hoặc hộ gia đình năm 2022 tăng 11% (từ 27% năm 2021 lên 38% năm 2022).

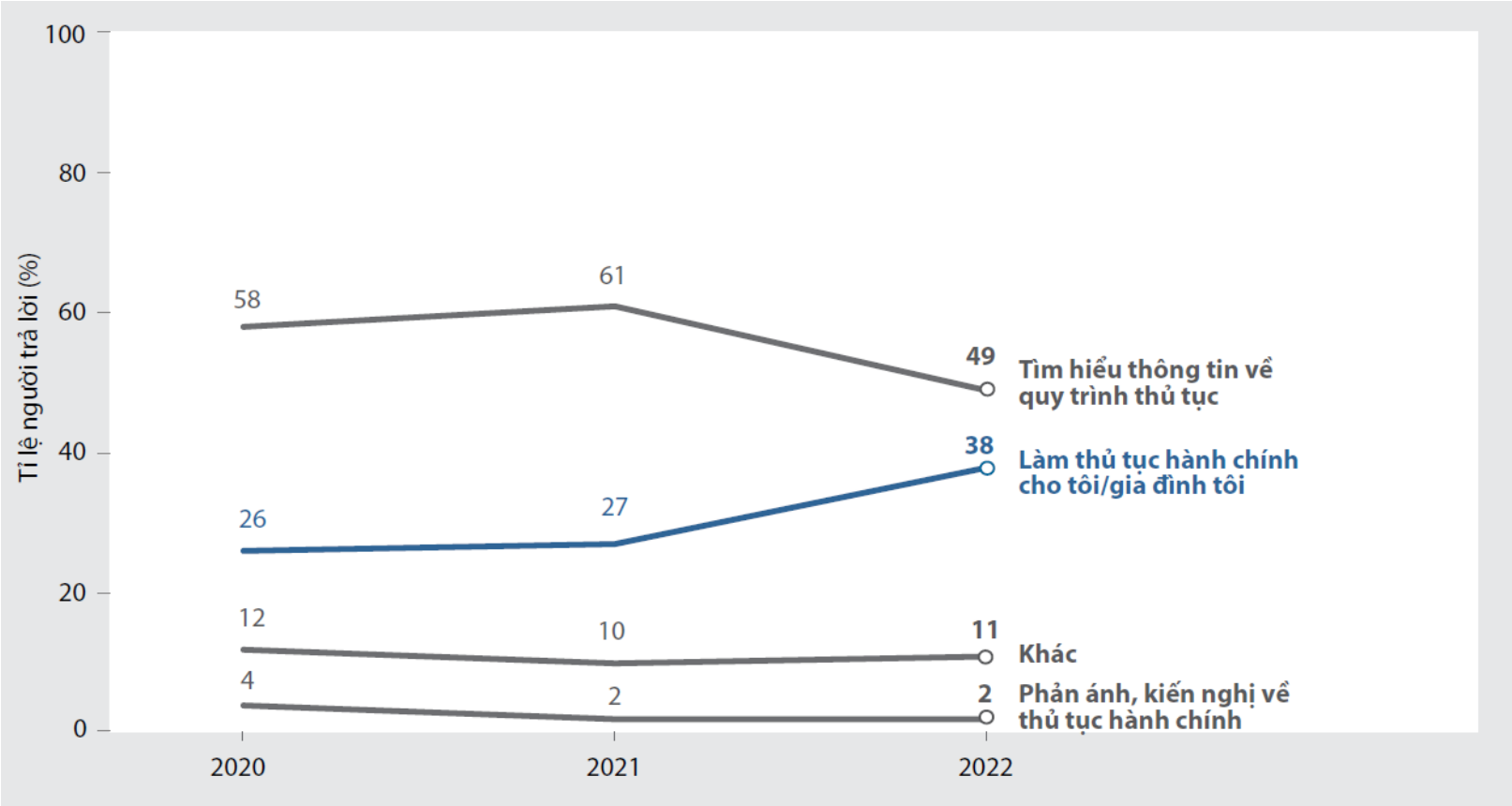

# Cổng dịch vụ công Quốc gia được dùng nhiều hơn trong năm 2022, nhưng số gia tăng chủ yếu tập trung ở Hà Nội và TP. HCM

Trong số 4,85% người trả lời cho biết họ đã sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022:

- Tỉ trọng người dùng từ Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh chiếm lần lượt là 24% và 12%, cao hơn đáng kể so với tỉ trọng này của hai năm trước.
- Bình Dương đóng góp tỉ lệ người dùng Cổng DVCQG nhiều thứ 3.

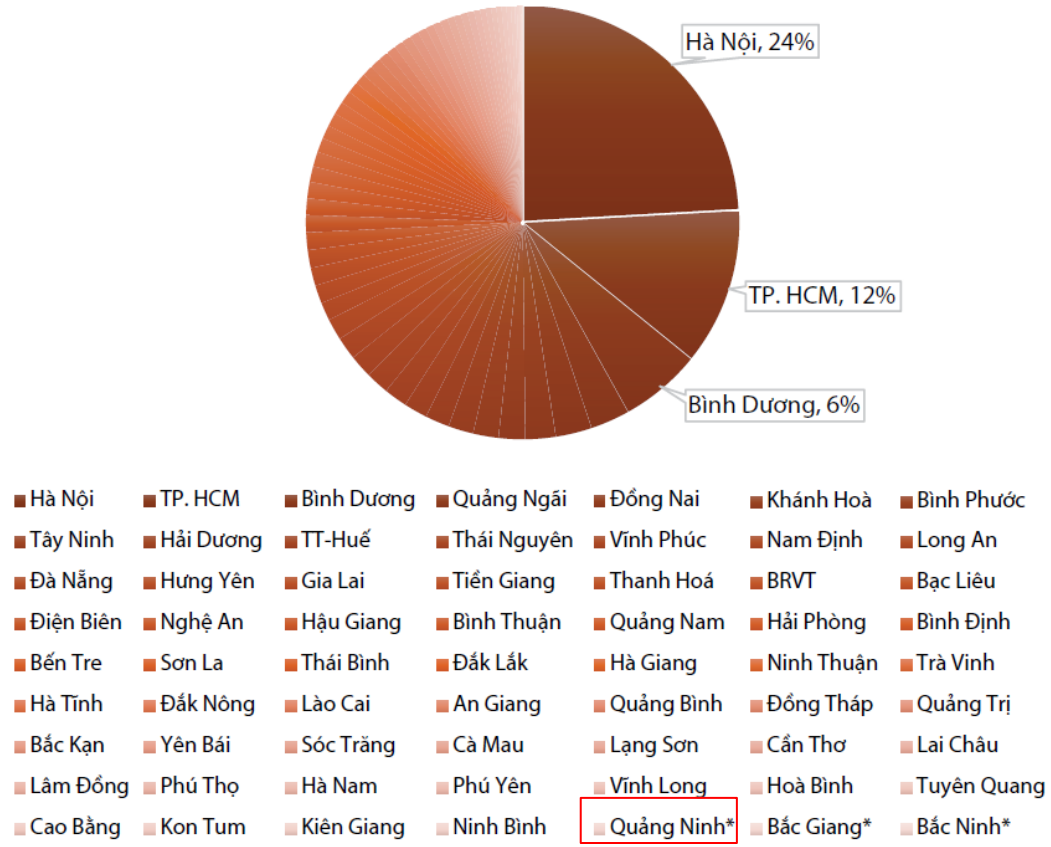

# Chỉ số tổng hợp PAPI 2022
*(không có trọng số)*

- Các tỉnh/thành phố đạt điểm **từ 38,8 điểm đến 47,88 điểm**, trên thang điểm từ 10-80.
- Quảng Ninh đạt **47,88 điểm**, thuộc về nhóm đạt điểm trong khoảng 'cao'.

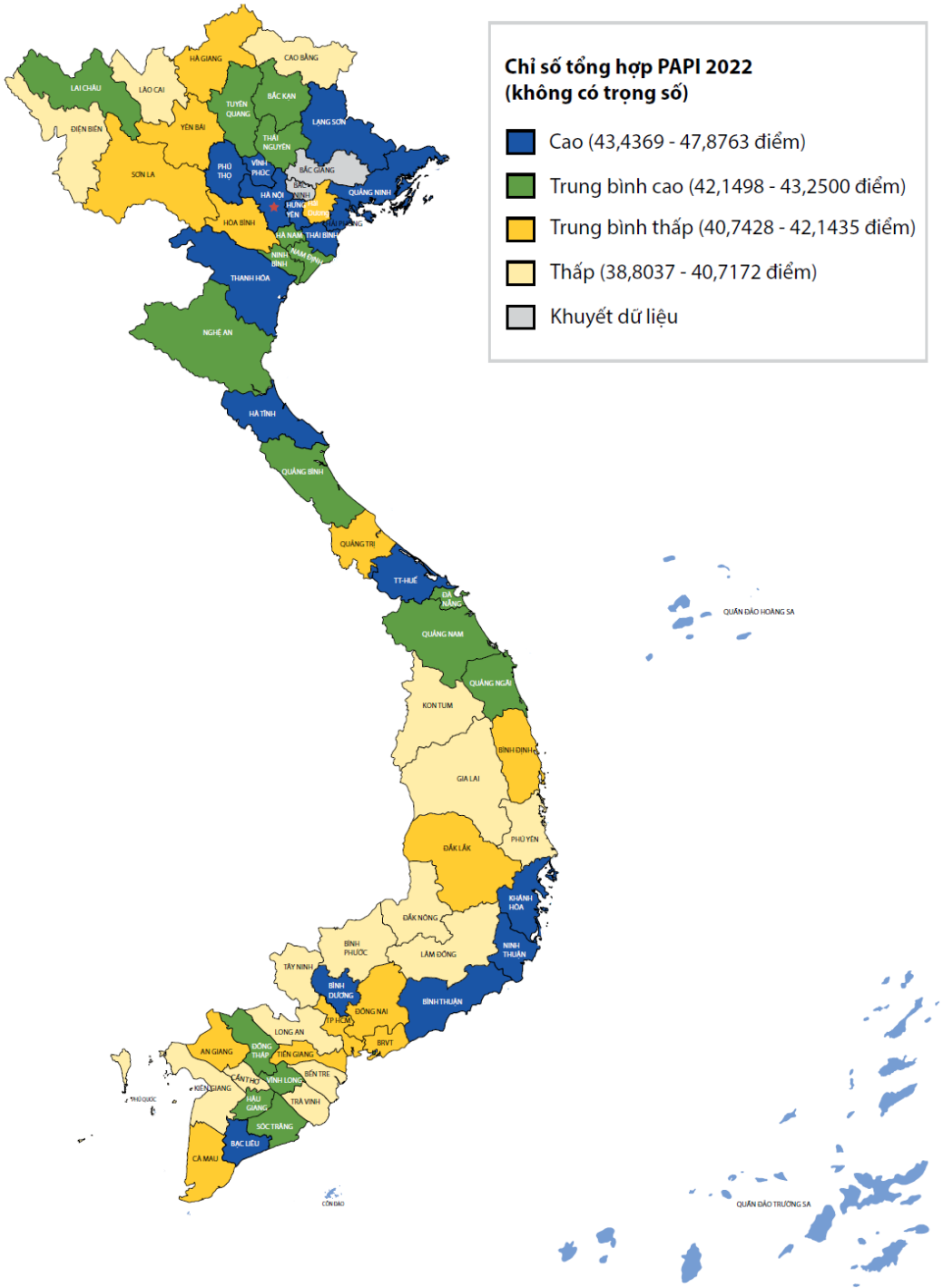

# Điểm của 8 chỉ số lĩnh vực nội dung năm 2022 trên thang điểm từ 1-10: **Dư địa cải thiện còn rất lớn**

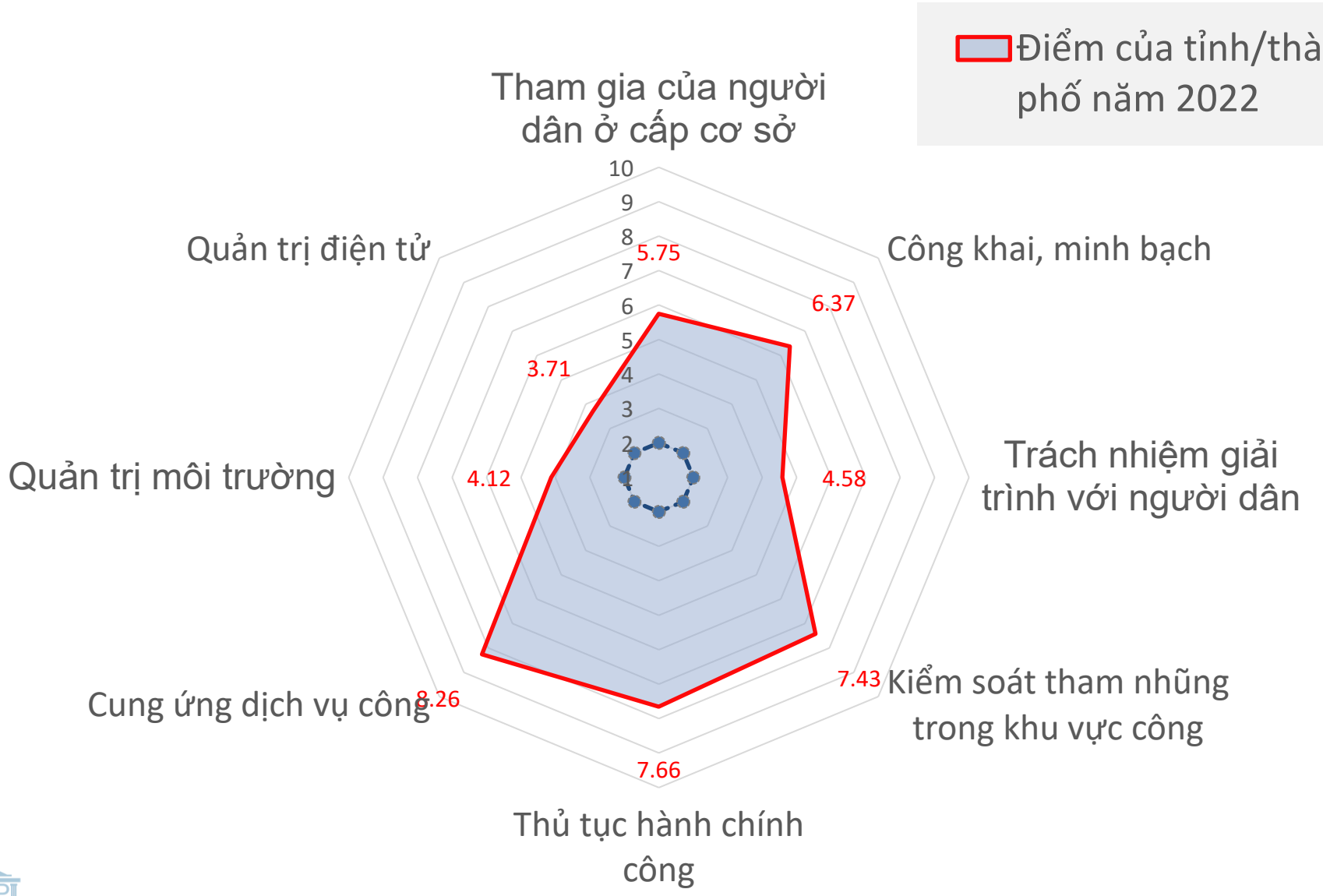


PAPI 2022

# So sánh điểm của tỉnh và điểm cao nhất ở tám chỉ số nội dung năm 2022: **Dư địa cải thiện còn rất lớn**

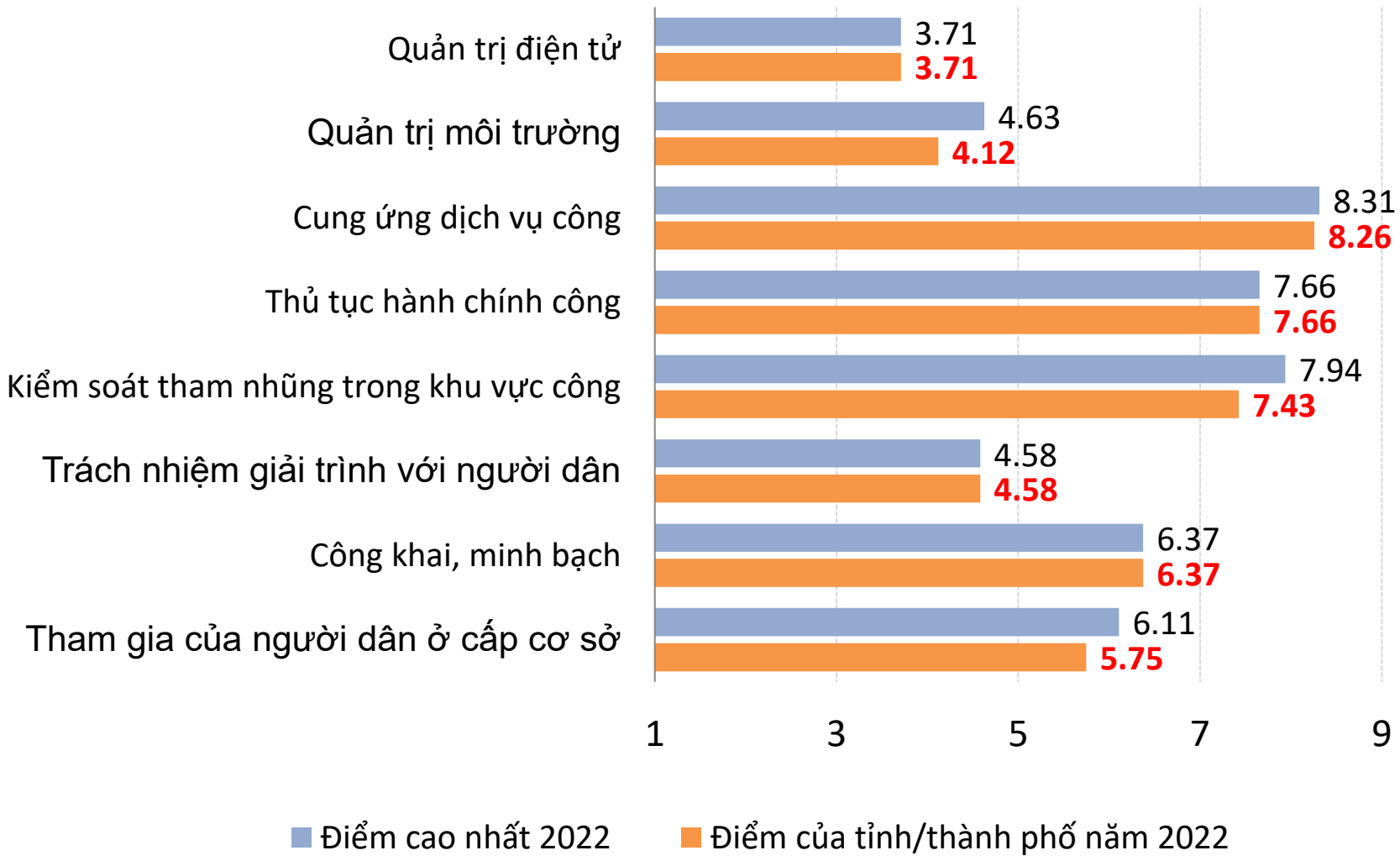

# Kết luận và hàm ý chung

- Kết quả khảo sát công dân thông qua Chỉ số PAPI năm 2022 cho thấy một bức tranh đa diện về hiệu quả quản trị và hành chính công của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở. So sánh qua hai năm đầu (2021-2022) của nhiệm kỳ 2021-2026 cũng cho thấy sự lên, xuống trong hiệu quả công vụ của từng cấp, từng ngành trong khuôn khổ đo lường của PAPI.
- Để người dân đánh giá tích cực hơn hiệu quả hoạt động công vụ, lãnh đạo chính quyền các cấp cần rà soát từng vấn đề mà Chỉ số PAPI chỉ ra qua 120 tiêu chí, xác định những ưu tiên cần giải quyết trong ngắn hạn và trung hạn, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp, từng ngành liên quan, nhằm đổi mới phương thức phục vụ nhân dân.
- Lưu ý: Việc phân nhóm theo bốn nhóm tứ phân vị chỉ mang ý nghĩa tương đối, không mang giá trị tuyệt đối; do đó, các chính quyền các tỉnh/thành phố không nên coi trọng tỉnh/thành phố mình thuộc nhóm nào. Thay vào đó, cần quan tâm đến những chuyển biến qua các năm trong hiệu quả quản trị và hành chính công của chính tỉnh/thành phố mình. Do cơ cấu Chỉ số PAPI 2022 không thay đổi so với cơ cấu Chỉ số PAPI 2021, những phát hiện ở tất cả các cấp độ dữ liệu qua hai năm đầu của nhiệm kỳ hiện nay có thể so sánh được với nhau.

# Gợi ý một số việc làm cụ thể

- Xác định những điểm còn yếu kém và lựa chọn một số lĩnh vực ưu tiên trong năm, ví dụ:
  - **Tuân thủ việc thực hiện công khai, minh bạch thông tin** để người dân biết, bàn, giám sát và yêu cầu các cấp chính quyền địa phương giải trình, trong đó cần thực hiện công khai thông tin đất đai để người dân biết, bàn và kiểm tra.
  - **Tạo các kênh tương tác giữa chính quyền và người dân để không chỉ chia sẻ thông tin mà còn giải trình cụ thể những vướng mắc còn tồn tại**, trong đó đặc biệt cần tính cách thức tương tác phù hợp với các nhóm đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh.
  - **Thực hiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến với sự tham gia chủ động và tích cực của người dân** thông qua việc đưa dịch vụ đến với người dân, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào thiểu số (ví dụ như đề án đưa dịch vụ công trực tuyến đến với các thôn/bản vùng sâu, vùng xa).
- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể trong đó đưa ra các điển hình tốt đang được triển khai trên phạm vi toàn quốc hoặc tại tỉnh (như cách thức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ban hành – xem tại đây).

# Cổng thông tin Chỉ số PAPI

Để biết thêm thông tin về Chỉ số PAPI, vui long theo dõi:

[www.papi.org.vn](http://www.papi.org.vn)

**and, follow #PAPIvn at:**

SCAN ME

[www.facebook.com/papivn](http://www.facebook.com/papivn)

[www.twitter.com/PAPI_Vietnam](http://www.twitter.com/PAPI_Vietnam)

[www.youtube.com/user/PAPIVietNam](http://www.youtube.com/user/PAPIVietNam)

#PAPIvn | #PAPI2022

https://papi.org.vn/ho-so-tinh/?tinh=ha-giang

PAPI

www.papi.org.vn

14 years listening to Vietnamese citizens' voices

14 năm lắng nghe tiếng nói của người dân Việt Nam

# TRÂN TRỌNG CÁM ƠN SỰ QUAN TÂM THEO DÕI CỦA QUÝ VỊ!

congbo2022.papi.org.vn

#PAPIvn | #PAPI2022